

NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG
VIỆT NAMCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

108 Trần Hưng Đạo, Cửa Nam, Hà Nội
Tel: 024.39421030
GCNĐKKD số 0100111948
Cấp thay đổi lần 13 ngày 08/01/2024

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua sửa đổi, bổ sung các quy định quản trị
của Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

Căn cứ thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT) Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam (VietinBank) kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 xem xét, thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT VietinBank, Quy chế Quản trị nội bộ VietinBank để phù hợp với các quy định của pháp luật, nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ VietinBank cũng như thực tế hoạt động của VietinBank. Cụ thể như sau:

I. Đối với Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT VietinBank

- Sửa đổi Điều 4 về Các tài liệu có liên quan để bổ sung các văn bản sửa đổi, bổ sung.
- Bổ sung vào Điều 5 về Giải thích từ ngữ để bổ sung giải thích từ ngữ “Phương tiện điện tử” theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật Giao dịch điện tử năm 2023 do khoản 1 Điều 19 dự thảo Quy chế bổ sung hình thức lấy ý kiến HĐQT bằng phương thức điện tử khác.
- Sửa đổi Điều 19 về Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để bổ sung hình thức lấy ý kiến bằng phương thức điện tử khác theo Khoản 2, Điều 3, Luật Giao dịch điện tử năm 2023.
- Sửa đổi Điều 35 về Điều khoản thi hành để cập nhật ngày hiệu lực của Quy chế.

(Chi tiết nội dung sửa đổi theo dự thảo Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT và Phụ lục các nội dung sửa đổi Quy chế đính kèm).

II. Đối với Quy chế Quản trị nội bộ VietinBank

- Sửa đổi khoản 2 Điều 6 về Trình tự, thủ tục Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông nhằm phù hợp khoản 21 Điều 1 Luật Doanh nghiệp sửa đổi bổ sung năm 2025 và khoản 2 Điều 30 Điều lệ VietinBank sửa đổi.
- Sửa đổi khoản 2 Điều 31 về Phương thức đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thành viên Ban điều hành VietinBank nhằm phù hợp tình hình thực tế của VietinBank tại từng thời kỳ.
- Bổ sung vào Điều 36 về Trách nhiệm trung thực và tránh xung đột về quyền lợi của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Người điều hành của VietinBank trách nhiệm công khai lợi ích có liên quan theo Điều 49 Luật TCTD 2024 và Điều 60 Điều lệ VietinBank.

4. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung khác tại Điều 1, 8, 17, 26 để đảm bảo tính thống nhất và chính xác khi dẫn chiếu về Điều lệ VietinBank và Sửa đổi Điều 41 về **Hiệu lực và sửa đổi, bổ sung** để cập nhật ngày hiệu lực của Quy chế.

(Chi tiết nội dung sửa đổi theo dự thảo Quy chế Quản trị nội bộ VietinBank và Phụ lục các nội dung sửa đổi Quy chế đính kèm).

Kính trình ĐHĐCĐ:

1. Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung, toàn văn hợp nhất Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT VietinBank và Quy chế Quản trị nội bộ của VietinBank.
2. Ủy quyền cho HĐQT VietinBank thông qua nội dung điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT VietinBank, Quy chế Quản trị nội bộ của VietinBank để phù hợp với Điều lệ VietinBank theo yêu cầu của NHNN *(nếu có)*.
3. Giao Chủ tịch HĐQT ký ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT VietinBank, Quy chế Quản trị nội bộ của VietinBank để hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được ĐHĐCĐ thông qua và được HĐQT VietinBank thông qua việc điều chỉnh để phù hợp với Điều lệ VietinBank theo yêu cầu của NHNN *(nếu có)*.

Kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt. ✓



Trần Minh Bình



QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

(Bản sửa đổi, bổ sung năm 2026)

Hà Nội, tháng /2026

MỤC LỤC

Chương I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG	1
Điều 1. Mục đích	1
Điều 2. Phạm vi điều chỉnh.....	1
Điều 3. Đối tượng áp dụng	1
Điều 4. Các tài liệu liên quan.....	1
Điều 5. Giải thích từ ngữ	2
Chương II: CƠ CẤU TỔ CHỨC, NHIỆM KỲ, TIÊU CHUẨN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	2
Điều 6. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.....	2
Điều 7. Nhiệm kỳ, số lượng, tiêu chuẩn, đề cử thành viên Hội đồng quản trị	3
Điều 8. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ đối với thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị.....	3
Điều 9. Đương nhiên mất tư cách, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.....	4
Điều 10. Các Ủy ban của Hội đồng quản trị.....	4
Điều 11. Thư ký Hội đồng quản trị	5
Chương III: NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	5
Điều 12. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	5
Điều 13. Quyền hạn và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị.....	5
Điều 14. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị.....	6
Điều 15. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị	7
Chương IV: CUỘC HỌP, HỘI NGHỊ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	7
Điều 16. Các cuộc họp, hội nghị của Hội đồng quản trị	7
Điều 17. Trình tự và thủ tục tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị.....	8
Điều 18. Quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị tại cuộc họp của Hội đồng quản trị	9
Điều 19. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản hoặc phương tiện điện tử khác.....	10
Chương V: THÙ LAO, TIỀN LƯƠNG; CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH VÀ ĐIỀU KIỆN LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	10
Điều 20. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị	10
Điều 21. Chương trình làm việc, kế hoạch công tác của các thành viên Hội đồng quản trị	11
Chương VI: BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH, PHÂN CẤP, ỦY QUYỀN; BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC, KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	11
Mục 1: BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH, PHÂN QUYỀN, PHÂN CẤP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	11

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT	Lần ban hành:	Trang: 1/20
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi: 0	Văn bản chính sách

✓

Điều 22. Nguyên tắc xây dựng cơ cấu tổ chức của VietinBank.....	11
Điều 23. Phân cấp, phân quyền của Hội đồng quản trị	12
Mục 2: BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH	14
Điều 24. Trình báo cáo hàng năm	14
Điều 25. Công khai các lợi ích liên quan	14
Mục 3: MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	14
Điều 26. Nguyên tắc phối hợp trong quan hệ công tác	14
Điều 27. Mối quan hệ công tác với cổ đông.....	15
Điều 28. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị.....	15
Điều 29. Mối quan hệ công tác với Ban kiểm soát.....	15
Điều 30. Mối quan hệ đối với Ban điều hành VietinBank	17
Điều 31. Phối hợp làm việc trong các mối quan hệ công tác khác.....	18
Điều 32. Kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị.....	18
Chương VII: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	19
Điều 33. Áp dụng quy định pháp luật.....	19
Điều 34. Quy định chuyển tiếp.....	20
Điều 35. Điều khoản thi hành.....	20

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT	Lần ban hành:	Trang: 2/20
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi: 0	Văn bản chính sách

QUY CHẾ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
(Ban hành theo Nghị quyết số/NQ-ĐHĐCĐ ngày tháng năm 2026 của
Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam)

Chương I:
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

- Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam (sau đây viết tắt là VietinBank).
- Xác định trách nhiệm, quyền hạn của các cá nhân, đơn vị có liên quan trong tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị VietinBank.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế được thiết lập để điều chỉnh:

- Cơ cấu tổ chức, nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị; tiêu chuẩn, điều kiện, xác định tư cách, bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.
- Chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ, lợi ích và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị.
- Cơ chế, nguyên tắc hoạt động; chương trình, chế độ, điều kiện làm việc và quy định về phân cấp, ủy quyền của Hội đồng quản trị.
- Chế độ họp, biên bản họp và thông qua quyết định của Hội đồng quản trị.
- Mối quan hệ công tác của Hội đồng quản trị.
- Giám sát việc thực hiện các quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với thành viên Hội đồng quản trị, các Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị, các bộ phận, cá nhân giúp việc cho Hội đồng quản trị.

Điều 4. Các tài liệu liên quan

- Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung.
- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung.
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung.
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung.

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT	Lần ban hành:	Trang: 1/20
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi: 0	Văn bản chính sách

5. Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

6. Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

7. Quy chế quản trị nội bộ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

8. Tiêu chuẩn ISO và các tài liệu liên quan khác.

Điều 5. Giải thích từ ngữ

1. **Ban điều hành** theo Quy chế này bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng của VietinBank.

2. **Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành** là thành viên Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm vị trí Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh của VietinBank.

3. **Đề cử** là việc một cổ đông cá nhân giới thiệu bản thân mình hoặc cá nhân khác; một cổ đông tổ chức giới thiệu đại diện của tổ chức mình hoặc cá nhân khác; một nhóm cổ đông đủ điều kiện được đề cử giới thiệu một hoặc một số cá nhân trong hoặc ngoài nhóm của mình làm các ứng cử viên để Đại hội đồng cổ đông bầu vào chức danh thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật, Điều lệ VietinBank.

4. **Đa số** có nghĩa là trên năm mươi phần trăm (50%).

5. **Phương tiện điện tử** là phần cứng, phần mềm, hệ thống thông tin hoặc phương tiện khác hoạt động dựa trên công nghệ thông tin, công nghệ điện, điện tử, kỹ thuật số, từ tính, truyền dẫn không dây, quang học, điện từ hoặc công nghệ khác tương tự.

Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Điều lệ VietinBank cũng có nghĩa tương tự như trong Quy chế này.

Chương II:

CƠ CẤU TỔ CHỨC, NHIỆM KỲ, TIÊU CHUẨN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 6. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị hoạt động theo chế độ tập thể, cá nhân phụ trách, đảm bảo nguyên tắc tập trung, dân chủ, minh bạch. Thành viên Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về mảng công việc được phân công, ủy quyền, giao nhiệm vụ, và chịu trách nhiệm tập thể trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

2. Mọi hoạt động của Hội đồng quản trị, bộ máy giúp việc của Hội đồng quản trị phải đảm bảo sự giám sát của Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ Điều lệ VietinBank và các quy định của pháp luật.

3. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia công tác lãnh đạo, quản lý, giám sát hoạt

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT	Lần ban hành:	Trang: 2/20
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi: 0	Văn bản chính sách

động của VietinBank theo sự phân công của Hội đồng quản trị.

4. Hội đồng quản trị giao nhiệm vụ cho Tổng giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Điều 7. Nhiệm kỳ, số lượng, tiêu chuẩn, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của VietinBank không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.

2. Hội đồng quản trị VietinBank có tối thiểu là 05 thành viên và không quá 11 thành viên. Hội đồng quản trị phải có tối thiểu 02 Thành viên độc lập, 2/3 (hai phần ba) tổng số thành viên phải là Thành viên độc lập và thành viên không phải là người điều hành VietinBank. Số lượng cụ thể thành viên Hội đồng quản trị từng nhiệm kỳ do Đại hội đồng Cổ đông quyết định.

3. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 6 Điều 38 Điều lệ VietinBank.

4. Việc đề cử thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định tại Điều 37 Điều lệ VietinBank.

5. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Điều lệ VietinBank. Trường hợp khác, tại cuộc họp gần nhất, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.

Điều 8. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ đối với thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị của VietinBank không được đồng thời là người điều hành, thành viên Ban kiểm soát của VietinBank và tổ chức tín dụng khác, người quản lý doanh nghiệp khác

2. Thành viên Hội đồng quản trị không phải là thành viên độc lập của VietinBank không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:

a) Người điều hành VietinBank, trừ trường hợp là Tổng giám đốc của VietinBank;

b) Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng khác, người quản lý doanh nghiệp khác, trừ trường hợp là người quản lý, người điều hành công ty con của VietinBank hoặc trường hợp VietinBank thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt;

c) Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác.

3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị của VietinBank không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:

a) Người điều hành của VietinBank;

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT	Lần ban hành:	Trang: 3/20
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi: 0	Văn bản chính sách

b) Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng khác; người quản lý trên 02 doanh nghiệp khác;

c) Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác.

Điều 9. Đương nhiên mất tư cách, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị sẽ đương nhiên bị mất tư cách, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo quy định tại Điều 45 Điều lệ VietinBank.

2. Thành viên Hội đồng quản trị bị bãi nhiệm, miễn nhiệm, đương nhiên mất tư cách có trách nhiệm bàn giao ngay công việc cho thành viên Hội đồng quản trị khác được Hội đồng quản trị chỉ định.

Điều 10. Các Ủy ban của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị thành lập và duy trì hoạt động của các Ủy ban giúp việc như sau:

- a) Ủy ban Nhân sự;
- b) Ủy ban quản lý rủi ro.

Ngoài các Ủy ban nêu trên Hội đồng quản trị có thể thành lập các Ủy ban giúp việc khác nếu thấy cần thiết.

2. Nguyên tắc hoạt động của các Ủy ban

a) Mỗi Ủy ban sẽ hoạt động theo quy chế tổ chức và hoạt động riêng do Hội đồng quản trị ban hành, trong đó tối thiểu phải có các nội dung sau:

- Cơ cấu, số lượng thành viên của Ủy ban;
- Chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban và của từng thành viên của Ủy ban;
- Các kỳ họp định kỳ của Ủy ban;
- Các cuộc họp bất thường của Ủy ban;
- Thông qua các quyết định của Ủy ban.

b) Các Ủy ban là cơ quan tham mưu để giúp Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của mình nhằm tổ chức thực hiện hiệu quả các định hướng, chủ trương, quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Chức năng của các Ủy ban

Các Ủy ban do Hội đồng quản trị thành lập có các chức năng, nhiệm vụ chính sau đây:

a) Tham mưu cho Hội đồng quản trị trong việc xây dựng và ban hành các chính sách, quy chế nhằm thực hiện các nhiệm vụ quản trị của Hội đồng quản trị;

b) Tham mưu cho Hội đồng quản trị giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách, quy chế theo lĩnh vực được phân công;

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT	Lần ban hành:	Trang: 4/20
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi: 0	Văn bản chính sách

c) Kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản trị, điều hành của VietinBank.

Chức năng, nhiệm vụ cụ thể của từng Ủy ban được quy định tại quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy Ban do Hội đồng quản trị ban hành theo quy định của pháp luật và yêu cầu của Hội đồng quản trị trong từng thời kỳ.

4. Người đứng đầu các Ủy ban phải là thành viên Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm.

Điều 11. Thư ký Hội đồng quản trị

1. Thư ký Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị cử theo quy định về công tác cán bộ của VietinBank.

2. Nhiệm vụ của Thư ký do Hội đồng quản trị giao.

Chương III:

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 12. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định tại Điều 39 của Điều lệ VietinBank.

Điều 13. Quyền hạn và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị

Ngoài các quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 42 Điều lệ VietinBank, Thành viên Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau:

1. Tuân thủ pháp luật, Điều lệ VietinBank, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

2. Trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu bất cứ Người điều hành, Người đại diện vốn của VietinBank tại các đơn vị nhận vốn, cán bộ quản lý, nhân viên và đơn vị có liên quan làm việc trực tiếp để nắm bắt tình hình hoạt động, triển khai thực hiện nghị quyết, quy định của Hội đồng quản trị.

3. Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ, công việc theo phân công của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị và ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị về nhiệm vụ, công việc được phân công, ủy quyền.

4. Trong trường hợp vắng mặt hoặc không thể thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình, thành viên Hội đồng quản trị có quyền:

a) Ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác thực hiện một hoặc một số việc trong lĩnh vực được Chủ tịch Hội đồng quản trị phân công phụ trách/ủy quyền sau khi xin ý kiến và được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không ủy quyền, thành viên Hội đồng quản trị báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị để giao/phân công, ủy quyền cho thành viên khác xử lý công việc hoặc phụ trách lĩnh vực trong thời gian vắng mặt/không thể thực hiện được nhiệm vụ;

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT	Lần ban hành:	Trang: 5/20
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi: 0	Văn bản chính sách

b) Ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác biểu quyết thông qua các quyết định của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật về ủy quyền nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị khác chấp thuận trừ nội dung quy định tại các khoản 2, 4, 6, 7, 8, 9, 10, 12, 13, 14 và 18 Điều 70 của Luật các tổ chức tín dụng và khoản 2, 6, 7, 9, 10, 12, 13, 14, 18, 22, 26 Điều 39 Điều lệ VietinBank.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho VietinBank về quyền lợi của mình tại tổ chức khác, giao dịch với tổ chức, cá nhân khác có thể gây xung đột với lợi ích của VietinBank và chỉ được tham gia vào giao dịch đó khi được Hội đồng quản trị chấp thuận.

6. Thành viên Hội đồng quản trị phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của pháp luật, Điều lệ VietinBank.

7. Không được cạnh tranh bất hợp pháp với VietinBank hoặc tạo điều kiện cho bên thứ ba gây tổn hại lợi ích của VietinBank.

8. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, và các quy định nội bộ VietinBank.

Điều 14. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị bầu ra một Chủ tịch trong số các thành viên Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải cư trú ở Việt Nam trong suốt nhiệm kỳ của mình. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm phụ trách chung, toàn diện hoạt động của Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của VietinBank, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị; chỉ đạo các công việc của Hội đồng quản trị, các Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị, các công việc lớn, quan trọng, những vấn đề có tính chiến lược trên tất cả các lĩnh vực công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị; ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phân công các thành viên Hội đồng quản trị đầu mối theo dõi, chỉ đạo, xử lý/đề xuất xử lý các công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; giám sát các thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công và việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị.

4. Phân công thành viên Hội đồng quản trị giúp Chủ tịch Hội đồng quản trị tổ chức việc thông qua quyết định của Hội đồng quản trị trong lĩnh vực/phạm vi nhiệm vụ được phân công đầu mối phụ trách.

5. Phân công thành viên Hội đồng quản trị giúp Chủ tịch Hội đồng quản trị giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị, đánh giá hiệu quả hoạt động quản lý điều hành, thực thi các chiến lược, kế hoạch kinh doanh, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, trong lĩnh vực/phạm vi nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị được phân công đầu mối phụ trách.

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT	Lần ban hành:	Trang: 6/20
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi: 0	Văn bản chính sách

6. Thay mặt Hội đồng quản trị xử lý những vấn đề đột xuất, cấp bách, bất khả kháng có liên quan đến nguy cơ rủi ro cao về vốn, tài sản, danh tiếng, uy tín, thương hiệu thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo yêu cầu phải xử lý khẩn cấp, ngay lập tức; sau đó Chủ tịch Hội đồng quản trị báo cáo ngay Hội đồng quản trị trong cuộc họp gần nhất.

7. Thay mặt Hội đồng quản trị quyết định những nội dung đã được Hội đồng quản trị thông qua chủ trương, thống nhất về nguyên tắc, sau đó báo cáo tại phiên họp Hội đồng quản trị gần nhất đối với những vấn đề đã quyết định.

8. Thay mặt Hội đồng quản trị quyết định những vấn đề được Hội đồng quản trị giao theo quy định nội bộ của VietinBank.

Điều 15. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị

1. Có quyền yêu cầu Người điều hành, Người đại diện vốn của VietinBank tại các đơn vị nhận vốn, cán bộ quản lý, nhân viên VietinBank cung cấp thông tin về hoạt động quản trị, điều hành, kinh doanh và các hoạt động khác của VietinBank theo quy định của Pháp luật, Điều lệ VietinBank và quy định nội bộ khác của VietinBank.

2. Người được Thành viên Hội đồng quản trị yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị.

Chương IV:

CUỘC HỌP, HỘI NGHỊ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 16. Các cuộc họp, hội nghị của Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp, hội nghị của Hội đồng quản trị gồm:

a) Hội đồng quản trị tổ chức hội nghị để triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị, các cơ chế, chính sách lớn hoặc các công việc quan trọng của VietinBank trên phạm vi toàn ngân hàng, một số đơn vị hoặc một/một số lĩnh vực hoạt động nhất định;

b) Cuộc họp của các thành viên Hội đồng quản trị (Cuộc họp Hội đồng quản trị);

c) Cuộc họp của Hội đồng quản trị với Ban điều hành;

d) Định kỳ, khi cần thiết hoặc theo đề nghị của các đơn vị, Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc với các đơn vị tại Trụ sở chính hoặc trực tiếp tại các đơn vị.

2. Tần suất các cuộc họp, hội nghị của Hội đồng quản trị

a) Cuộc họp, hội nghị định kỳ;

b) Cuộc họp, hội nghị bất thường.

3. Các hình thức tổ chức cuộc họp, hội nghị của Hội đồng quản trị

a) Trực tiếp;

b) Trực tuyến.

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT	Lần ban hành:	Trang: 7/20
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi: 0	Văn bản chính sách

Điều 17. Trình tự và thủ tục tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị

Trình tự, thủ tục cuộc họp Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 16 Quy chế này được thực hiện như sau:

1. Thông báo mời họp

a) Thông báo mời họp được Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị theo một trong các hình thức quy định tại Điều lệ VietinBank đến địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị đã được đăng ký trước tại VietinBank;

b) Thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo được gửi đến các thành viên Ban kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Ban kiểm soát có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết;

c) Các tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị phải được gửi cho các thành viên Hội đồng quản trị trước khi cuộc họp diễn ra.

2. Điều kiện tổ chức cuộc họp của Hội đồng quản trị

a) Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư (3/4) tổng số thành viên Hội đồng quản trị tham dự trực tiếp tại cuộc họp hoặc một hình thức khác theo quy định dưới đây:

- Ủy quyền cho người khác đến dự họp trừ trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều 13 Quy chế này.

- Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác.

- Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. Phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Chủ tọa cuộc họp (trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không Chủ tọa cuộc họp) chậm nhất một giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

b) Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

3. Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị

a) Trong các cuộc họp trực tiếp hoặc phương tiện trực tuyến, các thành viên Hội đồng quản trị sẽ biểu quyết bằng phiếu, lời nói, giơ tay hoặc hình thức phù hợp khác đối với mỗi vấn đề sau khi được Chủ tọa nêu vấn đề và kết thúc phần thảo luận. Các tình trạng biểu quyết có thể là tán thành, không tán thành, không có ý kiến.

Trường hợp biểu quyết bằng phiếu, việc kiểm phiếu thực hiện tương tự như hình thức kiểm phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản;

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT	Lần ban hành:	Trang: 8/20
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi: 0	Văn bản chính sách

b) Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp có quyền biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau thì quyết định cuối cùng sẽ thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Chủ tọa (trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không Chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị);

c) Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.

4. Gửi, lưu trữ biên bản, nghị quyết Hội đồng quản trị:

a) Biên bản họp hội đồng quản trị được lập theo quy định tại Điều 44 Điều lệ VietinBank. Biên bản phải có chữ ký của Chủ tọa và Thư ký hoặc chữ ký của các thành viên Hội đồng quản trị/đại diện theo ủy quyền dự họp khi Chủ tọa cuộc họp yêu cầu;

Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định của pháp luật thì biên bản này có hiệu lực.

b) Thư ký Hội đồng quản trị hoặc người được Chủ tịch Hội đồng quản trị chỉ định có trách nhiệm ghi biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị;

c) Nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị có tính chất bắt buộc thi hành trong toàn hệ thống VietinBank. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được sao gửi đến các đơn vị và cá nhân có trách nhiệm triển khai, tuân thủ và cần được biết để phối hợp thực hiện;

d) Thư ký Hội đồng quản trị hoặc đơn vị/cá nhân được Hội đồng quản trị giao, có trách nhiệm công bố các nội dung nghị quyết thuộc phạm vi phải công bố thông tin theo quy định của pháp luật;

e) Biên bản họp Hội đồng quản trị và các tài liệu sử dụng trong cuộc họp đó phải được lưu tại Ban Thư ký Hội đồng quản trị và các đơn vị có liên quan.

Điều 18. Quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị tại cuộc họp của Hội đồng quản trị

1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này, mỗi thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp (hoặc người được ủy quyền theo quy định tại Điều lệ VietinBank) có một (01) phiếu biểu quyết.

2. Thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

3. Trong cuộc họp của Hội đồng quản trị, khi có vấn đề phát sinh tại cuộc họp liên quan đến lợi ích hoặc quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị mà thành viên đó không tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết, phán quyết của chủ tọa là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố đầy đủ.

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT	Lần ban hành:	Trang: 9/20
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi: 0	Văn bản chính sách

Bất kỳ thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng, giao dịch theo quy định tại Điều 62 Điều lệ VietinBank được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng, giao dịch đó.

Điều 19. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản hoặc phương tiện điện tử khác

1. Để kịp thời giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản hoặc phương tiện điện tử khác.

2. Thư ký Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, các tài liệu cần thiết có liên quan đến nội dung xin ý kiến. Phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị, hoặc qua email, fax và hình thức phù hợp khác.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của pháp luật, Điều lệ VietinBank.

4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của thành viên Hội đồng quản trị và gửi về Đơn vị/cá nhân được Hội đồng quản trị giao theo hướng dẫn của Hội đồng quản trị VietinBank. Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác biểu quyết phải thông báo việc ủy quyền trước hoặc cùng thời điểm gửi phiếu lấy ý kiến tới Chủ tịch Hội đồng quản trị và thành viên độc lập Hội đồng quản trị được Hội đồng quản trị giao tham gia giám sát việc kiểm phiếu.

5. Đơn vị/cá nhân được Hội đồng quản trị giao kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu phải có sự giám sát của tối thiểu một thành viên độc lập Hội đồng quản trị (Trường hợp chưa có thành viên độc lập Hội đồng quản trị, việc kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự giám sát của tối thiểu một thành viên Ban kiểm soát). Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của pháp luật.

6. Đơn vị/cá nhân tham gia vào việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản hoặc phương tiện điện tử khác và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

7. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị phải được gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị trong thời hạn (15) mười lăm ngày, kể từ ngày ban hành.

8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của VietinBank.

Chương V:

**THÙ LAO, TIỀN LƯƠNG; CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH VÀ
ĐIỀU KIỆN LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Điều 20. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT	Lần ban hành:	Trang: 10/20
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi: 0	Văn bản chính sách

đồng quản trị

1. Các thành viên Hội đồng quản trị được hưởng tiền lương, thù lao, tiền thưởng và các lợi ích khác phù hợp với quy định của pháp luật và quy định nội bộ của VietinBank.

2. Hội đồng quản trị dự tính mức tiền lương, thù lao, tiền thưởng, các lợi ích khác, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và trình Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của VietinBank theo quy định của Pháp luật và phải ghi thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của VietinBank, phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại các cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị được thanh toán các chi phí ăn, ở, đi lại và chi phí hợp lý khác khi thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật và quy định của VietinBank.

Điều 21. Chương trình làm việc, kế hoạch công tác của các thành viên Hội đồng quản trị

1. Các thành viên Hội đồng quản trị xây dựng chương trình, kế hoạch công tác và chấp hành nghiêm túc thời gian làm việc theo quy định chung của VietinBank; tham gia đầy đủ và đúng giờ các cuộc họp theo thông báo của Hội đồng quản trị.

2. Đi công tác, hoặc vắng mặt ở cơ quan:

a) Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt và không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình có thể ủy quyền cho 01 thành viên Hội đồng quản trị để điều hành, chỉ đạo thay Chủ tịch Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Quy chế này. Hình thức ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản trị cho thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định của VietinBank phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành;

b) Thành viên Hội đồng quản trị khi kết thúc đợt công tác có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị kết quả đợt công tác ngoại trừ những vấn đề không liên quan đến nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị.

Chương VI:

BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH, PHÂN CẤP, ỦY QUYỀN; BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC, KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Mục 1:

BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH, PHÂN QUYỀN, PHÂN CẤP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 22. Nguyên tắc xây dựng cơ cấu tổ chức của VietinBank

1. Hội đồng quản trị quyết định cơ cấu tổ chức của VietinBank (ngoại trừ cơ cấu tổ chức quản lý thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông) nhằm bảo đảm thống

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT	Lần ban hành:	Trang: 11/20
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi: 0	Văn bản chính sách

nhất về tổ chức, tập trung về quản lý và phân cấp về điều hành.

2. Cơ cấu tổ chức của VietinBank phải được thường xuyên đánh giá, rà soát, cập nhật nhằm bảo đảm sự phù hợp với hoạt động kinh doanh, kịp thời trong hỗ trợ và chặt chẽ trong giám sát.

3. Cơ cấu tổ chức của VietinBank phải được xây dựng trên cơ sở phù hợp với quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng Nhà nước. Trong đó, chức năng tuân thủ phải được đặc biệt chú trọng trong toàn hệ thống nhằm kiểm soát rủi ro và đảm bảo sự phát triển bền vững của VietinBank.

4. Cơ cấu tổ chức của VietinBank phải đảm bảo quy định rõ vai trò, chức năng của từng cấp điều hành nhằm tránh sự chồng chéo trong thực hiện chức năng và phân định rõ trách nhiệm của các cấp trong công tác điều hành.

Điều 23. Phân cấp, phân quyền của Hội đồng quản trị

1. Nguyên tắc phân cấp, phân quyền

a) Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề chiến lược của VietinBank, các mục tiêu chiến lược, kế hoạch hàng năm và các chính sách quản trị điều hành, văn bản khung của các nghiệp vụ trọng yếu hoặc những vấn đề mà Hội đồng quản trị thấy cần thiết liên quan đến quản trị điều hành của VietinBank;

b) Hội đồng quản trị quyết định thẩm quyền, hạn mức, phạm vi quyết định của Tổng giám đốc đối với hoạt động của VietinBank đảm bảo Tổng giám đốc có thể đưa ra quyết định kịp thời trong điều hành hoạt động của VietinBank hàng ngày. Việc phân cấp, phân quyền được thể hiện trong các quy định nội bộ của VietinBank hoặc được lập thành văn bản dưới hình thức phù hợp với quy định của pháp luật, theo đề nghị của Tổng giám đốc hoặc trong những trường hợp mà Hội đồng quản trị thấy cần thiết. Những trường hợp không có phân cấp, ủy quyền của Hội đồng quản trị thì hạn mức tối đa thuộc phạm vi giải quyết của Tổng giám đốc là mức cao nhất mà pháp luật, Ngân hàng Nhà nước, Điều lệ tổ chức và hoạt động và quy chế quản lý tài chính của VietinBank cho phép;

c) Chủ tịch Hội đồng quản trị thay mặt Hội đồng quản trị ký hoặc ủy quyền cho Tổng giám đốc hoặc các thành viên Hội đồng quản trị ký các văn bản trình, báo cáo cơ quan có thẩm quyền quyết định đối với những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị;

d) Tổng giám đốc ký các văn bản trình cơ quan có thẩm quyền quyết định đối với những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng giám đốc hay đối với những vấn đề đã được Hội đồng quản trị phân cấp hoặc ủy quyền;

e) Trong trường hợp đặc biệt nghiêm trọng có thể ảnh hưởng xấu đến danh tiếng, sự ổn định của VietinBank hoặc phát sinh các vi phạm nghiêm trọng về đạo đức, pháp luật, Hội đồng quản trị có thể can thiệp trực tiếp vào các vấn đề đã phân cấp, phân quyền cho Tổng giám đốc;

f) Ban điều hành có vai trò tham mưu, chịu trách nhiệm điều hành, thực thi các chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong các hoạt động nghiệp vụ, tác nghiệp của VietinBank;

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT	Lần ban hành:	Trang: 12/20
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi: 0	Văn bản chính sách

g) Tổng giám đốc là người đứng đầu bộ máy điều hành, chịu trách nhiệm cao nhất trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông trong điều hành hoạt động của VietinBank. Tổng giám đốc chủ động điều hành hoạt động VietinBank, giải quyết công việc trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, Điều lệ VietinBank và các quy định nội bộ của VietinBank trên cơ sở tuân thủ các nguyên tắc về quản trị, điều hành quy định tại Quy chế này;

h) Tổng giám đốc có trách nhiệm thực hiện đầy đủ, kịp thời các báo cáo theo quy định/yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc các vấn đề tự xét thấy Hội đồng quản trị cần được biết nhằm đảm bảo Hội đồng quản trị thực hiện được vai trò và trách nhiệm của mình, phát huy tốt nhất hiệu quả hoạt động của VietinBank.

2. Đối với một số vấn đề cụ thể:

a) Quyết định phân cấp và ủy quyền về đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản cố định thực hiện theo các quy định về quản lý đầu tư - xây dựng do Hội đồng quản trị ban hành và theo các nghị quyết, quyết định có liên quan của Hội đồng quản trị;

b) Quyết định phân cấp và ủy quyền các hợp đồng kinh tế liên quan tới cho vay vốn, vay vốn được thực hiện theo các quy định về tài chính, các Quy chế phân cấp, ủy quyền có liên quan do Hội đồng quản trị VietinBank ban hành và các quy định của pháp luật;

c) Quyết định về công tác cán bộ: Thực hiện theo Quy chế quản lý cán bộ do Hội đồng quản trị VietinBank ban hành;

d) Các nội dung ủy quyền khác được quy định cụ thể trong Quy chế phân cấp, ủy quyền do Hội đồng quản trị VietinBank ban hành, quy chế quản lý tài chính của VietinBank.

3. Phân cấp duyệt kế hoạch:

a) Hội đồng quản trị phê duyệt chiến lược phát triển, chiến lược kinh doanh và kế hoạch kinh doanh hàng năm của toàn hệ thống VietinBank; phê duyệt kế hoạch kinh doanh hàng năm của các công ty con thuộc VietinBank;

b) Tổng giám đốc có trách nhiệm triển khai kế hoạch kinh doanh tới các Chi nhánh, các đơn vị sự nghiệp, công ty con trên cơ sở chiến lược và kế hoạch kinh doanh của VietinBank đã được Hội đồng quản trị phê duyệt.

4. Phân cấp trong công tác và phát triển mối quan hệ với cơ quan nhà nước, đối tác, cơ quan truyền thông.

a) Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền có quyền và nghĩa vụ nhân danh Hội đồng quản trị và nhân danh VietinBank khi quan hệ công tác với các cơ quan nhà nước, các tổ chức và cá nhân bên ngoài;

b) Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện thay mặt ngân hàng trong các buổi làm việc hoặc tổ chức sự kiện với lãnh đạo của cơ quan cấp trên, với các ban ngành có liên quan, với các đối tác kinh doanh hoặc khách hàng lớn, khách hàng chiến lược, với

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT	Lần ban hành:	Trang: 13/20
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi: 0	Văn bản chính sách

cơ quan thông tấn báo chí... Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không tham dự được thì phân công thành viên Hội đồng quản trị khác hoặc một thành viên trong Ban điều hành thực hiện. Sau khi tham dự, Thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Ban điều hành đó có trách nhiệm báo cáo lại Chủ tịch Hội đồng quản trị về nội dung làm việc;

c) Tại các buổi làm việc và tiếp khách quan trọng của VietinBank phải có sự tham gia, chủ trì của thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban điều hành hoặc thành viên Ban kiểm soát được phân công theo dõi mảng công việc có liên quan và các cán bộ có liên quan. Các phòng/ban có liên quan tại Trụ sở chính chịu trách nhiệm chuẩn bị nội dung và lo hậu cần cho buổi làm việc hoặc tiếp khách theo chỉ đạo của người chủ trì.

5. Phân cấp trong một số vấn đề khác của Hội đồng quản trị

a) Các hồ sơ Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị xem xét phê duyệt phải đảm bảo các thủ tục về hành chính, pháp lý và kèm theo đầy đủ các hồ sơ liên quan đã có ý kiến của các phòng/ban chức năng, các đơn vị thành viên theo đúng quy định, quy trình nghiệp vụ hiện hành;

b) Các vấn đề phát sinh trong quá trình điều hành vượt quá thẩm quyền của Tổng giám đốc cần phải trình Hội đồng quản trị;

c) Các văn bản trình/báo cáo/đề nghị/kiến nghị Hội đồng quản trị giải quyết phải do Tổng giám đốc ký trình hoặc Phó Tổng giám đốc được Tổng giám đốc phân công/ủy quyền ký trình;

d) Tổng giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc được Tổng giám đốc phân công/ủy quyền, Chủ nhiệm các Ủy ban của Hội đồng quản trị trình Hội đồng quản trị ký ban hành các quy định về quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ VietinBank và các quy định khác của pháp luật.

Mục 2:

BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH

Điều 24. Trình báo cáo hàng năm

Việc trình báo cáo hàng năm thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 75 của Điều lệ VietinBank.

Điều 25. Công khai các lợi ích liên quan

Việc công khai lợi ích và người có liên quan của VietinBank thực hiện theo quy định tại Điều 60 của Điều lệ VietinBank.

Mục 3:

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH

Điều 26. Nguyên tắc phối hợp trong quan hệ công tác

Thành viên Hội đồng quản trị phối hợp trong quan hệ công tác theo các nguyên tắc sau:

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT	Lần ban hành:	Trang: 14/20
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi: 0	Văn bản chính sách

1. Luôn luôn trung thành vì lợi ích của VietinBank;
2. Tuân thủ nghiêm túc các quy định có liên quan của pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của VietinBank;
3. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch;
4. Phối hợp công tác với tinh thần trách nhiệm cao nhất, trung thực, hợp tác và thường xuyên chủ động phối hợp tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn (nếu có).

Điều 27. Mọi quan hệ công tác với cổ đông

1. Hội đồng quản trị đóng vai trò quan trọng trong việc điều phối sự tham gia của các cổ đông trong VietinBank. Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị phải luôn coi trọng lợi ích của cổ đông, phải có trách nhiệm cung cấp kịp thời và đầy đủ cho cổ đông những lượng thông tin cần thiết trong giới hạn được cung cấp; đồng thời phải giữ mối liên hệ chặt chẽ, mật thiết và thường xuyên, lâu dài với các cổ đông của VietinBank.

2. Mọi quan hệ với các cổ đông lớn phải tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định của VietinBank.

Điều 28. Mọi quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị

1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp; các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.

2. Trong quá trình xử lý các công việc mà thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách mà cần có ý kiến của thành viên đó thì thành viên Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau, thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hay lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của VietinBank.

3. Trong trường hợp có sự phân công lại công việc giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan bằng văn bản.

Điều 29. Mọi quan hệ công tác với Ban kiểm soát

1. Hội đồng quản trị có trách nhiệm hợp tác chặt chẽ với Ban kiểm soát, cung cấp tất cả các tài liệu và thông tin cần thiết cho Ban kiểm soát, tôn trọng tư cách khách quan độc lập của Ban kiểm soát.

2. Hội đồng quản trị tạo điều kiện tốt nhất cho các thành viên Ban kiểm soát trong việc thực hiện chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát và phải có trách nhiệm chỉ đạo, giám sát việc chấn chỉnh và xử lý các sai phạm theo đề xuất của Ban kiểm soát.

3. Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và các tài

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT	Lần ban hành:	Trang: 15/20
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi: 0	Văn bản chính sách

liệu kèm theo phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.

4. Trưởng Ban kiểm soát có thể thông báo Hội đồng quản trị những vấn đề phát sinh tại các cuộc họp của Ban kiểm soát nếu cần thiết.

5. Hội đồng quản trị phải được Ban kiểm soát thông báo kịp thời khi phát hiện trường hợp vi phạm của Người quản lý ngân hàng theo quy định của pháp luật, Điều lệ VietinBank.

6. Hàng tháng, Ban kiểm soát gửi cho Hội đồng quản trị báo cáo thực hiện công tác giám sát tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ VietinBank trong quản trị, điều hành ngân hàng, trong đó có đề ra các biện pháp chấn chỉnh, xử lý các sai phạm trong quản trị điều hành VietinBank được phát hiện và giải pháp ngăn ngừa, khắc phục, hạn chế, loại trừ các sai phạm đó. Trên cơ sở các báo cáo của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị trực tiếp chỉ đạo toàn hệ thống VietinBank tiến hành khắc phục yếu kém, sai phạm và thực hiện các giải pháp kinh doanh hiệu quả, đúng quy định của pháp luật và Điều lệ VietinBank.

7. Hội đồng quản trị có quyền đề nghị Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra, kiểm toán theo yêu cầu.

8. Định kỳ hàng năm, với sự trợ giúp của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị tiến hành rà soát các công việc đã được các kiểm toán viên nội bộ thực hiện.

9. Với sự trợ giúp của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị xem xét tính trung thực của các Báo cáo tài chính, thông tin tài chính, tính hiệu quả của hoạt động kiểm soát nội bộ.

10. Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông họp bất thường theo quy định tại Quy chế này và Điều lệ VietinBank.

11. Ngoài các thông tin báo cáo theo định kỳ, thành viên Ban kiểm soát có thể đề nghị Hội đồng quản trị cung cấp các thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của VietinBank.

12. Hội đồng quản trị đảm bảo tất cả bản sao các thông tin tài chính và các thông tin khác được cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị cũng như các biên bản họp Hội đồng quản trị sẽ được cung cấp cho thành viên Ban kiểm soát cùng với việc cung cấp cho thành viên Hội đồng quản trị.

13. Trong thời hạn (15) mười lăm ngày kể từ ngày kết thúc các cuộc kiểm tra định kỳ, đột xuất, Ban kiểm soát phải có thông báo bằng văn bản về các vấn đề kiểm tra đến Hội đồng quản trị. Việc kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát không được cản trở hoạt động của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của VietinBank.

14. Đối với việc sử dụng tư vấn độc lập bên ngoài, Ban kiểm soát phải thông tin cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc về phạm vi, giá trị và các nội dung trọng yếu

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT	Lần ban hành:	Trang: 16/20
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi: 0	Văn bản chính sách

khác trong vòng 48 giờ kể từ thời điểm xác lập dịch vụ đó.

Điều 30. Môi quan hệ đối với Ban điều hành VietinBank

1. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm bổ nhiệm, tuyển dụng và duy trì ổn định Người điều hành VietinBank; kịp thời bãi nhiệm Người điều hành không đáp ứng được các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và Điều lệ VietinBank.

2. Hội đồng quản trị quyết định và phân công nhiệm vụ cho Ban điều hành theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của VietinBank trên cơ sở đáp ứng nhu cầu thực tiễn trong hoạt động của VietinBank.

3. Hội đồng quản trị lãnh đạo và giám sát mọi hoạt động của những Người điều hành trên cơ sở tạo mọi điều kiện tốt nhất về cơ chế, chính sách, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất để giúp họ hoàn thành nhiệm vụ được giao.

4. Hội đồng quản trị thực hiện việc khen thưởng và kỷ luật, xử lý sai phạm đối với Người điều hành một cách khách quan trên các căn cứ và cơ sở phù hợp quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của VietinBank.

5. Các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban điều hành:

a) Tại các phiên họp Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị/người chủ trì phiên họp căn cứ nội dung họp để quyết định mời thêm các Phó Tổng giám đốc, Giám đốc khối hoặc Trưởng/phó Phòng/Ban/đơn vị phụ trách mảng công việc có liên quan tham dự họp, báo cáo công việc cụ thể và tham gia ý kiến (nếu cần);

b) Chủ tịch Hội đồng quản trị họp hoặc phân công từng thành viên Hội đồng quản trị cùng với Ban điều hành chỉ đạo tổ chức họp sơ kết hàng quý theo cụm để các Giám đốc chi nhánh báo cáo đánh giá kết quả thực hiện công việc, nhiệm vụ được giao quý trước và kế hoạch triển khai công việc, nhiệm vụ trong quý tiếp theo;

c) Tại các phiên họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban điều hành hoặc các phiên họp liên quan đến các nội dung quan trọng do thành viên Ban điều hành chủ trì, người chủ trì mời Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng quản trị có liên quan cùng tham dự họp và chỉ đạo trực tiếp (nếu có). Tổng giám đốc phải gửi 01 bản nội dung kết luận cuộc họp để báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị;

d) Hội đồng quản trị tổ chức họp định kỳ, đột xuất hoặc chuyên đề với Người quản lý, Người điều hành, Ban điều hành, Khối, Phòng/Ban/Đơn vị để chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết, nhiệm vụ Hội đồng quản trị giao. Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì cuộc họp hoặc phân công thành viên Hội đồng quản trị chủ trì.

6. Chế độ Thông tin, báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban điều hành

a) Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị có hiệu lực bắt buộc thi hành. Khi tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, nếu phát hiện vấn đề không có lợi cho VietinBank thì Tổng giám đốc đề nghị với Hội đồng quản trị để xem xét điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định. Trường hợp Hội đồng quản trị không điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định thì Tổng giám đốc vẫn phải thực hiện nhưng có quyền bảo lưu ý kiến và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông hoặc cơ quan có thẩm quyền khác;

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT	Lần ban hành:	Trang: 17/20
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi: 0	Văn bản chính sách

b) Ban điều hành phải hoạch định, xây dựng và đăng ký kế hoạch, nhiệm vụ cụ thể trong từng thời kỳ của VietinBank, đồng thời phải báo cáo Hội đồng quản trị các nội dung trên;

c) Tổng giám đốc có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị các vấn đề có liên quan đến hoạt động điều hành kinh doanh của VietinBank và kết quả triển khai các nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị hàng quý/năm và đột xuất theo yêu cầu của Hội đồng quản trị;

d) Trong thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày kết thúc tháng, quý và năm, Tổng giám đốc phải gửi báo cáo bằng văn bản về tình hình hoạt động kinh doanh và phương hướng hoạt động trong thời kỳ tới của VietinBank cho Hội đồng quản trị;

e) Ngoài các thông tin báo cáo theo định kỳ, theo yêu cầu của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành VietinBank thực hiện báo cáo trực tiếp hoặc cung cấp các thông tin, báo cáo chỉ đạo giải quyết có liên quan đến mảng công việc được phân công phụ trách, thực hiện;

f) Trong trường hợp phát hiện có rủi ro hoặc các sự cố có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín hoặc hoạt động kinh doanh của VietinBank hoặc sự việc xét thấy cần thiết khác, Ban điều hành và Người quản lý VietinBank phải báo cáo ngay cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp phụ trách mảng công việc đó biết để chỉ đạo giải quyết kịp thời;

g) Các văn bản của Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc về chỉ đạo, điều hành có liên quan đến việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Nhà nước; các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; các văn bản hướng dẫn triển khai quy chế, cơ chế của Hội đồng quản trị đều phải được sao gửi cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị;

h) Ban điều hành có trách nhiệm tạo mọi điều kiện thuận lợi để các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ được phân công, tiếp cận thông tin, báo cáo trong thời gian ngắn nhất.

Điều 31. Phối hợp làm việc trong các mối quan hệ công tác khác

1. Hội đồng quản trị VietinBank tạo điều kiện cho các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Người điều hành, cán bộ, người lao động trong hệ thống VietinBank (gọi tắt là cán bộ, người lao động) tham gia các khóa đào tạo, hội nghị, hội thảo, khảo sát thực tế trong và ngoài nước nhằm trau dồi trình độ chuyên môn, học hỏi kinh nghiệm, nâng cao kiến thức quản trị, điều hành. Việc tham gia các khóa đào tạo, hội thảo của các đối tượng trên không được ảnh hưởng đến công việc chung của VietinBank.

2. Riêng việc cử cán bộ, các đoàn công tác VietinBank tham gia các khóa đào tạo, hội nghị, hội thảo, khảo sát thực tế tại nước ngoài, Tổng giám đốc đề xuất và trình Chủ tịch Hội đồng quản trị VietinBank xem xét, quyết định.

Điều 32. Kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị

1. Nguyên tắc, cách thức kiểm tra, giám sát

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT	Lần ban hành:	Trang: 18/20
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi: 0	Văn bản chính sách

a) Kiểm tra giám sát là công việc được tiến hành thường xuyên, liên tục và toàn diện trên các lĩnh vực hoạt động của VietinBank;

b) Bảo đảm hiệu quả, nâng cao kỷ luật, kỷ cương, đem lại tác động tích cực cho hoạt động của VietinBank;

c) Thành lập Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Nhân sự theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và các Ủy ban khác (nếu cần) để giúp Hội đồng quản trị thực hiện giám sát của quản lý cấp cao.

2. Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông thông qua:

a) Xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ và đảm bảo hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ;

b) Xây dựng và tổ chức giám sát việc thực hiện chiến lược, kế hoạch hoạt động, các chính sách, các mục tiêu, định hướng, các chỉ đạo của Hội đồng quản trị tại các Nghị quyết và các nhiệm vụ do Hội đồng quản trị giao;

c) Tổ chức thực hiện hoạt động kiểm soát việc vận hành, duy trì hệ thống thông tin quản lý và cơ chế trao đổi thông tin;

d) Duy trì văn hóa kiểm soát và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp;

e) Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế về hệ thống kiểm soát nội bộ;

f) Việc thực hiện trách nhiệm của Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc/Giám đốc Khối, các Đơn vị và người có thẩm quyền trong việc triển khai hiện chiến lược, kế hoạch hoạt động, các chính sách, các mục tiêu, định hướng, các chỉ đạo của Hội đồng quản trị tại các Nghị quyết và các nhiệm vụ do Hội đồng quản trị giao;

g) Các nội dung về giám sát rủi ro theo quy định nội bộ do Hội đồng quản trị ban hành.

3. Hội đồng quản trị áp dụng các hình thức kiểm tra, giám sát, bao gồm nhưng không giới hạn các hình thức sau:

a) Qua các hệ thống thông tin quản lý của VietinBank;

b) Qua báo cáo định kỳ hoặc đột xuất;

c) Qua làm việc trực tiếp theo kế hoạch hoặc đột xuất theo yêu cầu Hội đồng quản trị;

d) Qua việc thành lập đoàn kiểm tra, thẩm tra, xác minh;

e) Qua các hình thức khác theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ VietinBank.

Chương VII: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 33. Áp dụng quy định pháp luật

1. Việc tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị áp dụng quy định của Quy chế

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT	Lần ban hành:	Trang: 19/20
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi: 0	Văn bản chính sách

này, Điều lệ VietinBank và quy định của Pháp luật Việt Nam liên quan tới tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị ngân hàng thương mại cổ phần.

2. Trường hợp Quy chế này không có quy định hoặc có quy định khác so với quy định của Pháp luật Việt Nam thì áp dụng các quy định của Pháp luật Việt Nam.

3. Trường hợp Quy chế này không có quy định hoặc có quy định khác so với Điều lệ VietinBank thì áp dụng quy định tại Điều lệ VietinBank.

Điều 34. Quy định chuyển tiếp

1. Thành viên Hội đồng quản trị được bầu, bổ nhiệm trước ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành mà không đáp ứng quy định tại khoản 3 Điều 7; khoản 2, khoản 3 Điều 8 Quy chế này được tiếp tục đảm nhiệm chức vụ đến hết nhiệm kỳ hoặc đến hết thời hạn được bầu, bổ nhiệm.

2. Hội đồng quản trị của VietinBank được bầu trước ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành mà không đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 7 Quy chế này được tiếp tục hoạt động đến hết nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.

Điều 35. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày/...../2026.

2. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định có liên quan tới Quy chế này do Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông VietinBank quyết định. ✓



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Minh Bình

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT	Lần ban hành:	Trang: 20/20
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi: 0	Văn bản chính sách



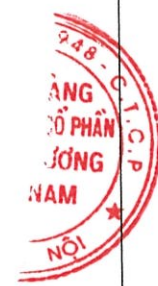
PHỤ LỤC
NỘI DUNG SỬA ĐỔI QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

TT	Quy chế hiện tại		Dự thảo Quy chế sửa đổi		Căn cứ sửa đổi
	Điều	Nội dung	Điều	Nội dung	
1	Điều 4. Các tài liệu liên quan	1. Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024. 2. Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020. 3. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019. 4. Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.	Điều 4. Các tài liệu liên quan	1. Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung. 2. Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung. 3. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung. 4. Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung.	Bổ sung các và các văn bản sửa đổi, bổ sung
2	Điều 5. Giải thích từ ngữ	Chưa có	Điều 5. Giải thích từ ngữ	5. <i>Phương tiện điện tử là phần cứng, phần mềm, hệ thống thông tin hoặc phương tiện khác hoạt động dựa trên công nghệ thông tin, công nghệ điện, điện tử, kỹ thuật số, từ tính, truyền dẫn không dây, quang học, điện từ hoặc công nghệ khác tương tự.</i>	Bổ sung giải thích từ ngữ “Phương tiện điện tử” theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật Giao dịch điện tử năm 2023 do khoản 1 Điều 19 dự thảo Quy chế bổ sung hình thức lấy ý kiến HĐQT bằng phương thức điện tử khác



TT	Quy chế hiện tại		Dự thảo Quy chế sửa đổi		Căn cứ sửa đổi
	Điều	Nội dung	Điều	Nội dung	
3	Điều 19. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản	<p>1. Để kịp thời giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản.</p> <p>2. Thư ký Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, các tài liệu cần thiết có liên quan đến nội dung xin ý kiến. Phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị, hoặc qua email, fax và hình thức phù hợp khác.</p> <p>3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của pháp luật, Điều lệ VietinBank.</p> <p>4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của thành viên Hội đồng quản trị và gửi về Đơn vị/cá nhân được Hội đồng quản trị giao theo hướng dẫn của Hội đồng quản trị VietinBank. Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác biểu quyết phải thông báo việc ủy quyền trước hoặc cùng thời điểm gửi phiếu lấy ý kiến tới Chủ tịch Hội đồng quản trị và thành viên độc lập Hội đồng quản trị được Hội đồng quản trị giao tham gia giám sát việc kiểm phiếu.</p> <p>5. Đơn vị/cá nhân được Hội đồng quản trị giao kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu phải có sự giám sát của tối thiểu</p>	Điều 19. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản hoặc phương tiện điện tử khác	<p>1. Để kịp thời giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản <i>hoặc phương tiện điện tử khác</i>.</p> <p>2. Thư ký Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, các tài liệu cần thiết có liên quan đến nội dung xin ý kiến. Phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị, hoặc qua email, fax và hình thức phù hợp khác.</p> <p>3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của pháp luật, Điều lệ VietinBank.</p> <p>4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của thành viên Hội đồng quản trị và gửi về Đơn vị/cá nhân được Hội đồng quản trị giao theo hướng dẫn của Hội đồng quản trị VietinBank. Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác biểu quyết phải thông báo việc ủy quyền trước hoặc cùng thời điểm gửi phiếu lấy ý kiến tới Chủ tịch Hội đồng quản trị và thành viên độc lập Hội đồng quản trị được Hội đồng quản trị giao tham gia giám sát việc kiểm phiếu.</p> <p>5. Đơn vị/cá nhân được Hội đồng quản</p>	Bổ sung hình thức lấy ý kiến bằng phương thức điện tử khác theo Khoản 2, Điều 3, Luật Giao dịch điện tử năm 2023.

TT	Quy chế hiện tại		Dự thảo Quy chế sửa đổi		Căn cứ sửa đổi
	Điều	Nội dung	Điều	Nội dung	
		<p>một thành viên độc lập Hội đồng quản trị (Trường hợp chưa có thành viên độc lập Hội đồng quản trị, việc kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự giám sát của tối thiểu một thành viên Ban kiểm soát). Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của pháp luật.</p> <p>6. Đơn vị/cá nhân tham gia vào việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.</p> <p>7. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị phải được gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị trong thời hạn (15) mười lăm ngày, kể từ ngày ban hành.</p> <p>8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của VietinBank.</p>		<p>trị giao kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu phải có sự giám sát của tối thiểu một thành viên độc lập Hội đồng quản trị (Trường hợp chưa có thành viên độc lập Hội đồng quản trị, việc kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự giám sát của tối thiểu một thành viên Ban kiểm soát). Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của pháp luật.</p> <p>6. Đơn vị/cá nhân tham gia vào việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản <i>hoặc phương tiện điện tử khác</i> và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.</p> <p>7. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị phải được gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị trong thời hạn (15) mười lăm ngày, kể từ ngày ban hành.</p> <p>8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của VietinBank.</p>	



TT	Quy chế hiện tại		Dự thảo Quy chế sửa đổi		Căn cứ sửa đổi
	Điều	Nội dung	Điều	Nội dung	
4	Điều 35. Điều khoản thi hành	1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/07/2024.	Điều 35. Điều khoản thi hành	1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày .../.../2026.	Sửa đổi ngày hiệu lực.





QUY CHẾ
QUẢN TRỊ NỘI BỘ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI
CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

(Bản sửa đổi, bổ sung năm 2026)

Hà Nội, tháng /2026

MỤC LỤC

Chương I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG	3
Điều 1. Mục đích ban hành, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.....	3
Điều 2. Các nguyên tắc cơ bản.....	3
Điều 3. Giải thích từ ngữ và từ viết tắt.....	4
Điều 4. Cơ cấu tổ chức quản lý của VietinBank.....	4
Chương II: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	4
Điều 5. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.....	4
Điều 6. Trình tự, thủ tục Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.....	4
Điều 7. Trình tự, thủ tục Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, hội nghị trực tuyến và các hình thức khác.....	8
Điều 8. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.....	9
Điều 9. Chi phí liên quan đến họp Đại hội đồng cổ đông.....	9
Chương III: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	9
Điều 10. Vai trò và cơ cấu, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị VietinBank.....	9
Điều 11. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị.....	10
Điều 12. Quyền hạn và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị.....	10
Điều 13. Trình tự và thủ tục đề cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.....	11
Điều 14. Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị.....	12
Điều 15. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.....	12
Điều 16. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị.....	13
Điều 17. Thư ký, Người phụ trách quản trị VietinBank.....	13
Chương IV: BAN KIỂM SOÁT	14
Điều 18. Vai trò và cơ cấu tổ chức của Ban kiểm soát.....	14
Điều 19. Trình tự và thủ tục đề cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát.....	15
Điều 20. Trình tự, thủ tục tổ chức họp Ban kiểm soát.....	15
Điều 21. Quyết định của Ban kiểm soát.....	15
Chương V: BAN ĐIỀU HÀNH	16
Điều 22. Vai trò, cơ cấu tổ chức và tiêu chuẩn của Ban điều hành.....	16
Điều 23. Chế độ lương, thưởng và lợi ích khác cho Ban điều hành.....	16
Điều 24. Trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban điều hành.....	16
Chương VI: PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH	16
Điều 25. Nguyên tắc phối hợp.....	16
Điều 26. Đề nghị triệu tập họp và xin ý kiến Hội đồng quản trị của Ban kiểm soát, Tổng giám đốc.....	17
Điều 27. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành.....	18

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành:	Trang: 1/24
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi:	Văn bản chính sách

Điều 28. Chế độ thông tin của Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị.....	19
Điều 29. Chế độ báo cáo, cung cấp thông tin của Tổng giám đốc, Ban điều hành với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	20
Chương VII: ĐÁNH GIÁ, ĐÀO TẠO, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT VÀ THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH VIETINBANK	21
Điều 30. Đào tạo thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thành viên Ban điều hành VietinBank...	21
Điều 31. Phương thức đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thành viên Ban điều hành VietinBank.....	21
Điều 32. Tiêu chí đánh giá hoạt động.....	21
Điều 33. Xếp loại đánh giá.....	22
Điều 34. Khen thưởng	22
Điều 35. Kỷ luật.....	22
Chương VIII: NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH VÀ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN	22
Điều 36. Trách nhiệm trung thực và tránh xung đột về quyền lợi của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Người điều hành của VietinBank.....	22
Điều 37. Giao dịch với người có liên quan	23
Điều 38. Đảm bảo quyền lợi hợp pháp của những người có quyền lợi liên quan đến VietinBank	23
Chương IX: CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	24
Điều 39. Công bố thông tin.....	24
Chương X: XỬ LÝ VI PHẠM VÀ HIỆU LỰC	24
Điều 40. Xử lý vi phạm	24
Điều 41. Hiệu lực và sửa đổi, bổ sung.....	24

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành:	Trang: 2/24
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi:	Văn bản chính sách

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

*(Ban hành theo Nghị quyết số /NQ-ĐHĐCĐ ngày tháng năm 2026
của Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam)*

Chương I:
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích ban hành, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế quản trị này áp dụng cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam. Quy chế này được xây dựng căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Chứng khoán và vận dụng những thông lệ quốc tế về quản trị Ngân hàng phù hợp với điều kiện của Việt Nam để thực thi một chính sách rõ ràng về Quản trị nội bộ và đảm bảo sự phát triển bền vững và minh bạch của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank).

2. Quy Chế này quy định:

a) Những nguyên tắc cơ bản về quản trị VietinBank để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông.

b) Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ VietinBank.

c) Quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành VietinBank.

3. Quy chế này áp dụng đối với các bộ phận thuộc cơ cấu tổ chức quản trị và kiểm soát của VietinBank được quy định tại Điều lệ VietinBank, bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các bộ phận liên quan khác của VietinBank.

Điều 2. Các nguyên tắc cơ bản

Quy chế này được xây dựng trên cơ sở những nguyên tắc quản trị cơ bản sau đây:

- Tuân thủ các quy định có liên quan của pháp luật và Điều lệ VietinBank.
- Đảm bảo một cơ cấu quản trị, điều hành hiệu quả, hướng tới chuẩn mực quốc tế.
- Tôn trọng và đảm bảo quyền lợi của cổ đông.
- Đối xử công bằng giữa các cổ đông.
- Đảm bảo vai trò của những người có quyền lợi liên quan đến VietinBank.
- Ngăn ngừa xung đột lợi ích.
- Minh bạch trong hoạt động của VietinBank.
- Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát lãnh đạo và kiểm soát VietinBank có hiệu quả.

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành:	Trang: 3/24
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi:	Văn bản chính sách

Điều 3. Giải thích từ ngữ và từ viết tắt

Trừ trường hợp các điều khoản hoặc ngữ cảnh của Quy chế này quy định khác, những thuật ngữ sau đây sẽ có nghĩa như được quy định dưới đây:

1. Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam: VietinBank.
2. Ban điều hành của VietinBank bao gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng của VietinBank.
3. Điều lệ VietinBank là Điều lệ tổ chức và hoạt động của VietinBank.
4. Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành là thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại khoản 23 Điều 1 Điều lệ VietinBank¹.
5. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị (sau đây gọi là thành viên độc lập) là thành viên được quy định tại khoản 22 Điều 1 Điều lệ VietinBank².
6. Người có liên quan là cá nhân, tổ chức có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với tổ chức, cá nhân khác thuộc một trong các trường hợp được quy định tại khoản 20 Điều 1 Điều lệ VietinBank³.

Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Điều lệ VietinBank cũng có nghĩa tương tự như trong Quy chế này.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức quản lý của VietinBank

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của VietinBank bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông.
2. Hội đồng quản trị.
3. Ban kiểm soát.
4. Tổng giám đốc.

Chương II:

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 5. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của VietinBank.
2. Đại hội đồng cổ đông có quyền hạn, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 27 Điều lệ VietinBank⁴.

Điều 6. Trình tự, thủ tục Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông: Đại hội đồng cổ đông được triệu tập bởi Hội đồng quản trị hoặc theo các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 26 Điều lệ VietinBank⁵.

^{1,2,3} Điều 1. Giải thích thuật ngữ

⁴ Điều 26. Đại hội đồng cổ đông

⁵ Điều 27. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành:	Trang: 4/24
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi:	Văn bản chính sách

2. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp

a) Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán của VietinBank. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông.

b) Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông; yêu cầu sửa đổi thông tin sai lệch hoặc bổ sung thông tin cần thiết về mình trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ VietinBank qua Thư ký VietinBank.

3. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông: VietinBank công bố thông tin về ngày đăng ký cuối cùng dự kiến thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu để tham dự họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của VietinBank tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng dự kiến.

4. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông

a) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất là 21 ngày (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư) trước ngày khai mạc. Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp.

b) Thông báo mời họp được gửi bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông và đăng trên trang thông tin điện tử của VietinBank; trường hợp VietinBank xét thấy cần thiết thì đăng báo hằng ngày của trung ương hoặc địa phương.

5. Chương trình, nội dung họp Đại hội đồng cổ đông:

Thông báo mời họp được gửi bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông và đăng trên trang thông tin điện tử của VietinBank; trường hợp VietinBank xét thấy cần thiết thì đăng báo hằng ngày của trung ương hoặc địa phương.

Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của VietinBank. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải ghi rõ nơi, cách thức tải tài liệu toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

a) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp.

b) Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát.

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành:	Trang: 5/24
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi:	Văn bản chính sách

c) Phiếu biểu quyết;

d) Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

6. Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và kiến nghị của cổ đông đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông.

a) Chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên, Chủ tịch Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm chỉ đạo và bảo đảm các bộ phận liên quan hoàn thành việc gửi tài liệu mời họp tới các cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 30 Điều lệ VietinBank⁶.

b) Hội đồng quản trị sẽ xem xét tất cả các vấn đề được cổ đông đề xuất đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông khi thông qua chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 30 Điều lệ VietinBank.⁷

c) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 23 Điều lệ VietinBank⁸ có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến VietinBank chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

d) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những đề xuất, kiến nghị đưa thêm các vấn đề vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông của cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều 30 Điều lệ VietinBank⁹. Trong trường hợp này, chậm nhất là 02 ngày người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do từ chối.

e) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ đưa các vấn đề do cổ đông kiến nghị hợp lệ vào thành các nội dung riêng biệt trong chương trình họp Đại hội đồng cổ đông và chỉ được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 31 Điều lệ VietinBank¹⁰.

8. Cách thức đăng ký họp Đại hội đồng cổ đông

a) Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật, Điều lệ VietinBank có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Việc ủy quyền được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 28 Điều lệ VietinBank¹¹ và pháp luật có liên quan.

b) Trước khi khai mạc cuộc họp, VietinBank phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết.

c) Hội đồng quản trị có trách nhiệm chỉ định Thư ký VietinBank hoặc một bộ

^{6,7,9} Điều 30. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông

⁸ Điều 23. Quyền của Cổ đông

¹⁰ Điều 31. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

¹¹ Điều 28. Quyền dự họp Đại hội đồng Cổ đông

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành:	Trang: 6/24
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi:	Văn bản chính sách

phần/cá nhân thực hiện việc đăng ký dự họp Đại hội đồng cổ đông, kiểm tra và thông báo số lượng đại biểu dự cuộc họp so với tỷ lệ tham dự tối thiểu theo quy định. Tỷ lệ này phải được công bố ngay sau khi kết thúc việc đăng ký cổ đông dự họp và trước khi cổ đông thực hiện biểu quyết.

d) Các giấy tờ cần được mang tới cuộc họp, xuất trình và kiểm tra khi đăng ký tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sẽ được ghi rõ trong thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông, bao gồm: thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác, thư mời và giấy ủy quyền (trong trường hợp được ủy quyền). Việc đăng ký được thực hiện tại địa điểm diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

e) Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại đại hội.

9. Thẻ thức tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định tại Điều 32 Điều lệ VietinBank¹².

10. Khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

a) Khi đạt đủ số lượng thành viên dự họp tối thiểu được quy định tại Điều lệ VietinBank, Chủ tọa tuyên bố khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

b) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được quy định tại khoản 3 Điều 32 Điều lệ VietinBank¹³.

c) Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông cử một thư ký hoặc một số thư ký để ghi biên bản họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 32 Điều lệ VietinBank¹⁴.

11. Bầu Ban kiểm phiếu

Theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp, Đại hội đồng cổ đông tiến hành bầu một hoặc một số người vào Ban kiểm phiếu. Ban kiểm phiếu làm việc theo sự chỉ đạo của Chủ tọa. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm kiểm phiếu và lập báo cáo bằng văn bản về kết quả kiểm phiếu sau khi kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

12. Công bố chương trình và thể lệ cuộc họp

a) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trình bày nội dung, chương trình họp tới các cổ đông và đại biểu. Chương trình và nội dung họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc.

b) Đối với các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông thì Chủ tọa thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý khác để điều khiển cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

13. Thảo luận các vấn đề trong chương trình cuộc họp

^{12,13,14} Điều 32. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành:	Trang: 7/24
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi:	Văn bản chính sách

Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình dưới sự điều khiển của Chủ tọa.

14. Biểu quyết

a) Khi đến dự họp Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông được phát “Phiếu/thẻ biểu quyết” do VietinBank phát hành với những ký hiệu đặc thù, trong đó có ghi mã số cổ đông, họ và tên của cổ đông, số phiếu biểu quyết của cổ đông và các nội dung cần thiết khác.

b) Số phiếu biểu quyết của mỗi cổ đông bằng số cổ phần cổ đông sở hữu hoặc là người đại diện chủ sở hữu.

c) Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách thu thẻ biểu quyết tán thành nghị quyết, sau đó thu thẻ biểu quyết không tán thành, cuối cùng kiểm phiếu tập hợp số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

15. Công bố kết quả kiểm phiếu và quyết định của Đại hội đồng cổ đông: Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Kết quả kiểm phiếu bao gồm tổng số phiếu đồng ý, không đồng ý hoặc phiếu không có ý kiến của từng vấn đề.

16. Bế mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: Chủ tọa tuyên bố bế mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi: (i) Tất cả các vấn đề trong chương trình họp đã được thảo luận và biểu quyết và (ii) Kết quả biểu quyết đã được công bố.

17. Lưu phiếu/thẻ biểu quyết: Sau khi kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm phiếu phải đảm bảo rằng tất cả các phiếu/thẻ biểu quyết và các văn bản hướng dẫn biểu quyết cũng như các Biên bản kiểm phiếu đều được đóng dấu và được Ban Thư ký Hội đồng quản trị lưu theo chế độ bảo mật theo quy định của VietinBank.

18. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định tại Điều 35 Điều lệ VietinBank¹⁵.

Điều 7. Trình tự, thủ tục Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, hội nghị trực tuyến và các hình thức khác

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, hội nghị trực tuyến hoặc hình thức khác để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của VietinBank.

2. Trình tự, thủ tục Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Điều lệ VietinBank¹⁶.

3. Trình tự thủ tục Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến và các hình thức khác thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ VietinBank và hướng dẫn của Hội đồng quản trị VietinBank.

¹⁵ Điều 35. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

¹⁶ Điều 34. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành:	Trang: 8/24
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi:	Văn bản chính sách

Điều 8. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

1. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo ra công chúng theo quy định của pháp luật, quy định của VietinBank tại từng thời điểm.

2. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua theo quy định tại Điều 33 Điều lệ VietinBank¹⁷ và có giá trị hiệu lực cao nhất trong VietinBank. Mọi bộ phận, cá nhân (bao gồm cả thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Người điều hành), cổ đông (tổ chức và cá nhân) đều có nghĩa vụ thi hành.

3. Trong trường hợp vì lý do thực tế không thực hiện được Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thì Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc theo đề nghị của người liên quan báo cáo, trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, sửa đổi, bổ sung/hủy bỏ nghị quyết của mình đã ban hành tại cuộc họp thường niên hoặc bất thường hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

4. Trong thời hạn chín mươi (90) chín mươi ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 23 Điều lệ VietinBank¹⁸ có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

a) Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật và Điều lệ VietinBank, trừ trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 33 Điều lệ VietinBank¹⁹.

b) Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ VietinBank.

Điều 9. Chi phí liên quan đến họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả chi phí cần thiết để triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại các khoản 3, 4 Điều 26 Điều lệ VietinBank²⁰ sẽ do VietinBank chi trả hoặc hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do Cổ đông chi tiêu khi tham dự Đại hội đồng Cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

Chương III: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 10. Vai trò và cơ cấu, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị VietinBank

1. Vai trò của Hội đồng quản trị

a) Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị VietinBank, Hội đồng quản trị có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh VietinBank trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.

b) Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trong việc xây dựng chiến lược của VietinBank và xác định các ưu tiên trong hoạt động kinh doanh của VietinBank, định hướng và kiểm soát công tác quản lý, đưa ra quyết định về những vấn đề không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị

^{17, 19} Điều 33. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

¹⁸ Điều 23. Quyền của Cổ đông

²⁰ Điều 26. Đại hội đồng cổ đông

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành:	Trang: 9/24
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi:	Văn bản chính sách

tập trung vào các lĩnh vực sau:

- (i) Xây dựng, giám sát và rà soát chiến lược, mục tiêu, kế hoạch kinh doanh.
- (ii) Thiết lập các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả triển khai chiến lược, mục tiêu.
- (iii) Thiết lập hệ thống chính sách quản trị, điều hành, khung chính sách nghiệp vụ trọng yếu và khẩu vị rủi ro của VietinBank.
- (iv) Kiểm soát, theo dõi, đánh giá hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành.
- (v) Đảm bảo quyền và lợi ích của Cổ đông.
- (vi) Các vấn đề liên quan đến vốn và tài sản VietinBank, công bố thông tin với các bên liên quan.
- (vii) Các vấn đề liên quan đến danh tiếng, quan hệ của VietinBank với cơ quan nhà nước và các bên liên quan.
- (viii) Đề xuất và/hoặc quyết định công tác quy hoạch, bổ nhiệm đối với các vị trí quản lý theo thẩm quyền.

c) Thẩm quyền của Hội đồng quản trị được quy định cụ thể tại Điều lệ và Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.

2. Cơ chế hoạt động

Hội đồng quản trị hoạt động theo Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị VietinBank. Hội đồng quản trị chỉ đạo điều hành toàn diện để thực hiện được các định hướng, mục tiêu, kế hoạch kinh doanh của VietinBank đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trên cơ sở những quy định có liên quan của pháp luật và Điều lệ VietinBank.

3. Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị

a) Hội đồng quản trị bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị của VietinBank thành lập các Ủy ban giúp việc cho Hội đồng quản trị như: Ủy ban nhân sự, Ủy ban quản lý rủi ro và các Ủy ban khác phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước, của pháp luật.

b) Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định tại Điều 38 Điều lệ VietinBank²¹ và quy định của pháp luật.

Điều 11. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị VietinBank, có toàn quyền nhân danh VietinBank để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ liên quan đến mục đích, quyền lợi của VietinBank, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Hội đồng quản trị có quyền hạn, nhiệm vụ theo quy định tại Điều 39 Điều lệ VietinBank²², Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và các quy định nội bộ của VietinBank.

Điều 12. Quyền hạn và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị

²¹ Điều 38. Thành phần, nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị

²² Điều 39. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành:	Trang: 10/24
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi:	Văn bản chính sách

1. Quyền hạn và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại Điều 42 Điều lệ VietinBank²³.

2. Thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện quyền hạn và nghĩa vụ một cách trung thực, tận tâm, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của VietinBank, đảm bảo tuân thủ các quy định sau:

a) Thực thi đầy đủ, hiệu quả quyền hạn và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị, cụ thể:

- Hành động một cách trung thực, tận tâm vì lợi ích chung của VietinBank.
- Thường xuyên tham gia tích cực vào các cuộc họp của Hội đồng quản trị.
- Tập trung vào các vấn đề được thảo luận tại các cuộc họp Hội đồng quản trị, chủ động yêu cầu tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị khi cần thiết.
- Giữ bí mật các nội dung được thảo luận và thông qua tại các cuộc họp Hội đồng quản trị cho đến khi Nghị quyết Hội đồng quản trị được ban hành.
- Thực hiện báo cáo định kỳ và đột xuất với Chủ tịch Hội đồng quản trị về các mảng công việc được phân công phụ trách; các nội dung dự kiến thảo luận, lấy ý kiến tại các cuộc họp Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị.
- Đảm bảo rằng VietinBank có một hệ thống kiểm soát nội bộ hiệu quả.
- Yêu cầu Tổng giám đốc và các thành viên Ban điều hành cung cấp đầy đủ thông tin cho Hội đồng quản trị để các thành viên Hội đồng quản trị nắm vững những vấn đề trong VietinBank.
- Thực thi trách nhiệm giám sát phù hợp đối với Ban điều hành.

b) Thành viên Hội đồng quản trị không được thực hiện các hành động gây tổn hại đến VietinBank, lợi ích của VietinBank và các cổ đông:

- Không tham gia vào Hội đồng quản trị của đối thủ cạnh tranh.
- Không sử dụng tài sản và tiện ích của VietinBank để phục vụ nhu cầu riêng.
- Không được tiết lộ bất cứ thông tin nào có tính chất bí mật của VietinBank và/hoặc các công ty mà VietinBank nắm giữ cổ phần trong thời gian làm thành viên Hội đồng quản trị và trong vòng 03 năm sau khi thôi làm thành viên Hội đồng quản trị VietinBank.
- Không sử dụng thông tin hoặc các cơ hội kinh doanh của VietinBank vì lợi ích cá nhân để thu lợi riêng.

Điều 13. Trình tự và thủ tục đề cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 4 Điều 23 Điều lệ VietinBank²⁴ có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 37 Điều lệ VietinBank²⁵.

²³ Điều 42. Quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị

²⁴ Điều 23. Quyền của Cổ đông

²⁵ Điều 37. Đề cử thành viên Hội đồng quản trị

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành:	Trang: 11/24
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi:	Văn bản chính sách

2. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử theo cơ chế do VietinBank quy định và phải được công bố rõ ràng trước khi tiến hành đề cử. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được tiến hành theo quy định pháp luật và Điều lệ VietinBank.

3. Trường hợp đã xác định được ứng viên Hội đồng quản trị, thông tin liên quan đến các ứng viên được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của VietinBank theo quy định của pháp luật.

4. Các ứng cử viên Hội đồng quản trị có cam kết về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

5. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết số phiếu bầu của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia số phiếu bầu cho các ứng cử viên khác.

6. Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm, đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo các quy định tại Điều 45 Điều lệ VietinBank²⁶.

Điều 14. Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị

Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị được thực hiện theo quy định tại Điều lệ VietinBank và chi tiết tại Quy chế Tổ chức hoạt động của Hội đồng quản trị.

Điều 15. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị

1. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua theo quy định tại khoản 9 Điều 43 Điều lệ VietinBank²⁷ và chi tiết tại Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng quản trị.

2. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị phải được gửi (01) một bản sao cho Trưởng ban kiểm soát và Tổng giám đốc sau khi ban hành.

3. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị có tính hiệu lực cao nhất giữa hai kỳ họp Đại hội đồng cổ đông và chỉ mất hiệu lực khi bị Đại hội đồng cổ đông phủ quyết. Mọi bộ phận, cá nhân trong VietinBank, kể cả thành viên Hội đồng quản trị đều có nghĩa vụ thực hiện nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

4. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nội dung có liên quan đã nêu tại nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Tổng giám đốc phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị trong trường hợp nhận thấy việc thực hiện nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị có thể ảnh hưởng bất lợi đến hoạt động kinh doanh của VietinBank để Hội đồng quản trị xem xét. Trường hợp Hội đồng quản trị không ban hành nghị quyết hoặc quyết định thay thế, Tổng giám đốc có

²⁶ Điều 45. Đương nhiên mất tư cách, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh Hội đồng quản trị

²⁷ Điều 43. Cuộc họp của Hội đồng quản trị

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành:	Trang: 12/24
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi:	Văn bản chính sách

nghĩa vụ tiếp tục thực hiện nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đã ban hành.

Điều 16. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

1. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại Điều 40 Điều lệ VietinBank²⁸ và quy định của pháp luật trong từng thời kỳ VietinBank.

2. Trách nhiệm xây dựng định mức, chế độ thù lao, tiền lương của Hội đồng quản trị chi tiết do Ủy ban Nhân sự thuộc Hội đồng quản trị phụ trách.

Điều 17. Thư ký, Người phụ trách quản trị VietinBank

1. Thư ký VietinBank bao gồm 01 hoặc nhiều người do Hội đồng quản trị bổ nhiệm.

2. Người phụ trách quản trị VietinBank đồng thời là Thư ký VietinBank.

3. Nhiệm vụ của Thư ký VietinBank

a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản; ghi chép các biên bản họp.

b) Lưu giữ biên bản các cuộc họp của Hội đồng quản trị, họp Đại hội đồng cổ đông và bất kỳ ủy ban của Hội đồng quản trị khác; lưu giữ các biên bản, hồ sơ của VietinBank (bao gồm sổ biên bản họp, chương trình họp, thông báo của cuộc họp, đại biểu, các báo cáo nộp lên cơ quan quản lý, các báo cáo theo yêu cầu của pháp luật và các văn bản trao đổi với kiểm toán độc lập).

c) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị VietinBank trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.

d) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty.

e) Hỗ trợ VietinBank xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính.

4. Nhiệm vụ của Người phụ trách quản trị VietinBank

a) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa công ty và cổ đông.

b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.

c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp.

d) Tham dự các cuộc họp.

e) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật.

f) Cung cấp các thông tin tài chính, biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát.

²⁸ Điều 40. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành:	Trang: 13/24
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi:	Văn bản chính sách

g) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của VietinBank.

h) Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan.

i) Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và quy định của VietinBank.

j) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Quy định của VietinBank.

5. Tiêu chuẩn Người phụ trách quản trị VietinBank, Thư ký VietinBank thực hiện theo tiêu chuẩn cán bộ của VietinBank và quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị VietinBank có trách nhiệm bổ nhiệm và miễn nhiệm Người phụ trách quản trị VietinBank. VietinBank sẽ công bố trên trang thông tin điện tử của VietinBank và Sở giao dịch chứng khoán theo quy định của Pháp luật hiện hành và Điều lệ VietinBank về việc cử, cho thôi Người phụ trách quản trị VietinBank.

6. Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị VietinBank

a) Thuộc trường hợp pháp luật cấm đảm nhiệm chức vụ.

b) Năng lực hành vi dân sự bị hạn chế.

c) Không đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định pháp luật, Điều lệ VietinBank và quy định của VietinBank.

d) Theo quyết định của Hội đồng quản trị.

Chương IV: BAN KIỂM SOÁT

Điều 18. Vai trò và cơ cấu tổ chức của Ban kiểm soát

1. Vai trò của Ban kiểm soát

a) Ban kiểm soát là cơ quan thay mặt các cổ đông để giám sát hoạt động và việc tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ VietinBank trong việc quản trị và điều hành VietinBank; chịu trách nhiệm trước pháp luật, Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát được sử dụng các quyền theo quy định của Pháp luật và Điều lệ VietinBank.

b) Ban kiểm soát có vai trò thực hiện kiểm toán nội bộ, kiểm soát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

2. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần và tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 53 Điều lệ VietinBank²⁹ và pháp luật có liên quan.

3. Cơ chế hoạt động:

a) Ban kiểm soát xây dựng, ban hành và thực hiện Quy định tổ chức và hoạt động của mình sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

b) Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát phải tối thiểu có các nội dung: xác định số lượng thành viên Ban kiểm soát, cách thức bầu Trưởng Ban kiểm soát,

²⁹ Điều 53. Thành viên Ban kiểm soát

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành:	Trang: 14/24
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi:	Văn bản chính sách

nguyên tắc thông qua quyết định, số lượng cuộc họp, lịch họp, điều kiện để tổ chức cuộc họp, quy định về tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá hoạt động thành viên Ban kiểm soát, các quy định về điều kiện sử dụng tư vấn độc lập, quy định về bảo mật thông tin.

Điều 19. Trình tự và thủ tục đề cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 4 Điều 23 Điều lệ VietinBank³⁰ có quyền đề cử người vào Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 52 Điều lệ VietinBank³¹.

2. Trường hợp số ứng cử viên được Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông Đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền Đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các Cổ đông khác đề cử.

3. Ban kiểm soát bầu một thành viên là Trưởng Ban kiểm soát.

4. Thông tin liên quan đến các ứng cử viên Ban kiểm soát (Trường hợp đã xác định được trước các ứng cử viên) được công bố trên trang thông tin điện tử của VietinBank theo quy định của pháp luật.

5. Các ứng cử viên Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên Ban kiểm soát một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát.

6. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết số phiếu bầu của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia số phiếu bầu của mình cho các ứng cử viên khác.

7. Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm và đương nhiên mất tư cách thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện theo các quy định tại khoản 5, 6 Điều 53 Điều lệ VietinBank³².

Điều 20. Trình tự, thủ tục tổ chức họp Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát họp định kỳ và bất thường. Các cuộc họp định kỳ của Ban kiểm soát tổ chức ít nhất mỗi quý một lần do Trưởng Ban kiểm soát hoặc người tạm thời giữ chức Trưởng Ban kiểm soát triệu tập.

2. Cuộc họp bất thường của Ban kiểm soát được tiến hành theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ VietinBank, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

3. Các cuộc họp của Ban kiểm soát được tiến hành ở địa chỉ trụ sở đã đăng ký của VietinBank.

Điều 21. Quyết định của Ban kiểm soát

1. Quyết định của Ban kiểm soát được thông qua theo quy định tại Điều 57 Điều

³⁰ Điều 23. Quyền của Cổ đông

³¹ Điều 52. Đề cử thành viên Ban kiểm soát

³² Điều 53. Thành viên Ban kiểm soát

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành:	Trang: 15/24
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi:	Văn bản chính sách

lệ VietinBank³³ và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

2. Quyết định của Ban kiểm soát phải được gửi tới Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc để chỉ đạo, thực hiện ngay sau khi ban hành.

Chương V: BAN ĐIỀU HÀNH

Điều 22. Vai trò, cơ cấu tổ chức và tiêu chuẩn của Ban điều hành

1. Vai trò của Ban điều hành: Ban điều hành có nhiệm vụ quản lý, điều hành trực tiếp hoạt động kinh doanh của VietinBank theo chính sách, định hướng được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đề ra trong từng thời kỳ; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Cơ chế hoạt động: Ban điều hành hoạt động theo Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban điều hành VietinBank.

3. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần và tiêu chuẩn thành viên Ban điều hành do Hội đồng quản trị đề xuất cấp thẩm quyền quyết định dựa trên nhu cầu quản lý, điều hành thực tế của VietinBank theo quy định Điều lệ VietinBank và pháp luật có liên quan.

Điều 23. Chế độ lương, thưởng và lợi ích khác cho Ban điều hành

Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao, thưởng và các lợi ích khác của thành viên Ban điều hành phù hợp với các quy định tại Điều lệ VietinBank.

Điều 24. Trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban điều hành

1. Trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Ban điều hành tuân thủ các quy định của Đảng, pháp luật, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Quy định về quản lý cán bộ VietinBank theo từng thời kỳ.

2. Ủy ban Nhân sự căn cứ chức năng, nhiệm vụ, yêu cầu công tác quản trị, điều hành VietinBank, đề xuất nhân sự trình Hội đồng quản trị lựa chọn, quyết định bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc VietinBank.

3. Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của VietinBank.

4. Thông tin về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với cán bộ quản lý cấp cao VietinBank phải được công bố trên trang thông tin điện tử của VietinBank và Sở giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ VietinBank.

Chương VI: PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Điều 25. Nguyên tắc phối hợp

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành phối hợp hoạt động theo các

³³ Điều 57. Cuộc họp, thông qua quyết định và Biên bản họp Ban kiểm soát

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành:	Trang: 16/24
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi:	Văn bản chính sách

nguyên tắc sau:

1. Luôn vì lợi ích của VietinBank.
2. Tuân thủ nghiêm túc các quy định có liên quan của Pháp luật, NHNN và VietinBank; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch.
3. Tự chịu trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao và phải nghiêm túc phối hợp hoạt động để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của cổ đông, sự phát triển VietinBank.

Điều 26. Đề nghị triệu tập họp và xin ý kiến Hội đồng quản trị của Ban kiểm soát, Tổng giám đốc

Ban kiểm soát và Tổng giám đốc đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị hoặc xin ý kiến Hội đồng quản trị trong những trường hợp sau:

1. Ban kiểm soát

a) Ban kiểm soát tham khảo ý kiến Hội đồng quản trị trước khi quyết định hoặc báo cáo, đề xuất lên Đại hội đồng cổ đông các vấn đề sau:

- Ban hành quy định nội bộ của Ban kiểm soát.
- Kết quả thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và 06 tháng đầu năm của VietinBank, báo cáo đánh giá công tác quản lý Hội đồng quản trị, báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác quản trị, điều hành hoạt động kinh doanh, công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Kiến nghị Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của VietinBank.
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh thuộc bộ phận kiểm toán nội bộ.
- Sử dụng tư vấn độc lập bên ngoài.
- Các trường hợp khác thuộc thẩm quyền Ban kiểm soát quyết định hoặc báo cáo, đề xuất lên Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật hoặc trường hợp Ban kiểm soát thấy cần thiết.

b) Trường hợp Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị không thống nhất quan điểm thì Ban kiểm soát có trách nhiệm ghi vào biên bản và Trưởng Ban kiểm soát có trách nhiệm báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

c) Trong trường hợp cần thiết, Trưởng Ban kiểm soát có thể đề nghị Hội đồng quản trị họp phiên bất thường để thảo luận, thống nhất các nội dung nêu tại điểm a, b khoản này hoặc bất kỳ nội dung nào khác để đảm bảo hiệu quả hoạt động của VietinBank, lợi ích của VietinBank và cổ đông. Trưởng Ban kiểm soát có trách nhiệm gửi bằng văn bản đề nghị trong đó nêu rõ lý do triệu tập cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc kèm theo các tài liệu (nếu có).

2. Tổng giám đốc:

a) Tổng giám đốc có trách nhiệm trình/báo cáo/đề nghị/kiến Hội đồng quản trị

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành:	Trang: 17/24
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi:	Văn bản chính sách

phê duyệt: (i) các nội dung Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 5 Điều 48 Điều lệ VietinBank³⁴; (ii) các nội dung vượt thẩm quyền của Tổng giám đốc; (iii) các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của VietinBank.

Tổng giám đốc trực tiếp ký trình các nội dung thuộc thẩm quyền, trách nhiệm mà pháp luật, Điều lệ VietinBank quy định Tổng giám đốc phải trình/báo cáo/đề nghị/kiến nghị Hội đồng quản trị. Đối với các nội dung khác còn lại, Tổng giám đốc trực tiếp ký trình hoặc phân công/ủy quyền cho Phó Tổng giám đốc ký trình.

b) Tổng giám đốc đề nghị Hội đồng quản trị họp phiên bất thường để thảo luận, thống nhất các nội dung nêu tại điểm a khoản này hoặc bất kỳ nội dung nào khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị để đảm bảo hiệu quả hoạt động của VietinBank, lợi ích của VietinBank và cổ đông. Tổng giám đốc có trách nhiệm gửi bằng văn bản đề nghị trong đó nêu rõ lý do triệu tập cho Hội đồng quản trị và Trưởng Ban kiểm soát kèm theo các tài liệu (nếu có).

Điều 27. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành

1. Cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc

a) Cuộc họp của Hội đồng quản trị:

- Cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được thông báo mời họp tới Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 43 Điều lệ VietinBank³⁵.

- Hội đồng quản trị có thể yêu cầu Ban điều hành hoặc bất kỳ cấp quản lý nào của VietinBank tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị hoặc cuộc họp do các Thành viên Hội đồng quản trị chủ trì.

b) Cuộc họp Ban điều hành: Tại các phiên họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban điều hành hoặc các phiên họp liên quan đến các nội dung quan trọng do thành viên Ban điều hành chủ trì, trong trường hợp cần thiết, người chủ trì có thể mời Chủ tịch Hội đồng quản trị và/hoặc thành viên Hội đồng quản trị có liên quan, Ban kiểm soát tham dự.

c) Cuộc họp Ban kiểm soát: Tại các cuộc họp của Ban kiểm soát, người triệu tập họp có thể mời Hội đồng quản trị hoặc Ban điều hành tham dự nếu xét thấy cần thiết.

d) Cuộc họp khác: Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện thay mặt ngân hàng trong các buổi làm việc hoặc tổ chức sự kiện với lãnh đạo của cơ quan cấp trên, với các ban ngành có liên quan, với các đối tác kinh doanh hoặc khách hàng lớn, khách hàng chiến lược, với cơ quan thông tấn báo chí. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không tham dự được thì thành viên Hội đồng quản trị khác hoặc một thành viên trong Ban điều hành được phân công thực hiện. Sau khi tham dự, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban điều hành đó có trách nhiệm báo cáo lại Chủ tịch Hội đồng quản trị về nội dung làm việc.

2. Thông báo mời họp:

a) Đối với cuộc họp Hội đồng quản trị: Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành

³⁴ Điều 48. *Bổ nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn, lương, thưởng và lợi ích khác của Tổng giám đốc*

³⁵ Điều 43. *Cuộc họp của Hội đồng quản trị*

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành:	Trang: 18/24
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi:	Văn bản chính sách

viên Hội đồng quản trị và các tài liệu kèm theo phải được gửi đến Trưởng Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.

b) Đối với cuộc họp Ban kiểm soát, Ban điều hành: Người triệu tập cuộc họp có trách nhiệm gửi thông báo mời họp đến các thành viên tham dự cuộc họp cùng thời điểm và theo phương thức tương tự nhau.

3. Biên bản, kết luận cuộc họp

a) Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi biên bản, Nghị quyết, kết luận cuộc họp đến Trưởng ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như với các thành viên Hội đồng quản trị.

b) Tổng giám đốc có trách nhiệm gửi biên bản, kết luận các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ban điều hành đến Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị được phân công phụ trách mảng công việc có liên quan đến nội dung cuộc họp và Ban kiểm soát trong vòng 05 ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp nhưng không chậm hơn thời điểm gửi cho các cá nhân, bên liên quan khác.

c) Đối với các cuộc họp khác, người mời họp có trách nhiệm gửi kết luận, biên bản cuộc họp đến các thành viên được mời cùng thời điểm và theo phương thức tương tự nhau.

Điều 28. Chế độ thông tin của Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị

Ban kiểm soát có trách nhiệm thông tin kịp thời, chính xác cho Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 54 Điều lệ VietinBank³⁶.

2. Khi kiểm tra, giám sát, nếu phát hiện có rủi ro, hoặc các sự cố, thông tin có khả năng ảnh hưởng đến: (i) uy tín, thương hiệu VietinBank; (ii) nhân sự chủ chốt/chiến lược; (iii) Rủi ro; (iv) các vấn đề khác liên quan đến tài sản, vốn của VietinBank; (v) các vấn đề liên quan đến tính hợp pháp trong thực thi; (vi) quyền lợi của đối tác, cổ đông của VietinBank hoặc sự việc xét thấy cần thiết khác, thì Ban kiểm soát kịp thời thông tin, kiến nghị và bàn bạc với Hội đồng quản trị biện pháp giải quyết.

3. Khi phát hiện trường hợp vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của VietinBank đối với nghĩa vụ của người quản lý, điều hành theo quy định tại Điều lệ VietinBank và quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

4. Trường hợp Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông họp bất thường, thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ VietinBank.

5. Đối với việc sử dụng tư vấn độc lập bên ngoài, Ban kiểm soát phải thông tin cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc về phạm vi, giá trị và các nội dung trọng yếu khác trong vòng 48 giờ kể từ thời điểm xác lập dịch vụ đó.

6. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

³⁶ Điều 54. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành:	Trang: 19/24
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi:	Văn bản chính sách

Điều 29. Chế độ báo cáo, cung cấp thông tin của Tổng giám đốc, Ban điều hành với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

1. Báo cáo của Tổng giám đốc đối với Hội đồng quản trị. Các nội dung báo cáo của Tổng giám đốc đối với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao được tích hợp thành một nội dung trong chương trình họp Hội đồng quản trị.

a) Báo cáo định kỳ: Tổng giám đốc chịu trách nhiệm báo cáo bằng văn bản cho Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo định kỳ (tháng, quý, 6 tháng, năm...).

b) Báo cáo đột xuất, theo yêu cầu: Tổng giám đốc, thành viên Ban điều hành phải báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu cho Hội đồng quản trị bằng hình thức phù hợp khi:

- Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị yêu cầu cung cấp các thông tin, tài liệu.

- Các Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị yêu cầu bằng văn bản, thư điện tử trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

c) Đối với trường hợp phát hiện có rủi ro, hoặc các sự cố, thông tin có khả năng ảnh hưởng đến: (i) uy tín, thương hiệu VietinBank; (ii) nhân sự chủ chốt/chiến lược; (iii) rủi ro; (iv) các vấn đề khác liên quan đến tài sản, vốn của VietinBank; (v) Các vấn đề liên quan đến tính hợp pháp trong thực thi; (vi) quyền lợi của đối tác, cổ đông của VietinBank hoặc sự việc xét thấy cần thiết khác, Ban điều hành phải báo cáo ngay Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp phụ trách mảng công việc đó biết để chỉ đạo giải quyết kịp thời.

d) Tổng giám đốc VietinBank có trách nhiệm thiết lập và duy trì thực hiện chế độ thông tin báo cáo đối với Hội đồng quản trị, bao gồm cả cách thức gửi/nhận thông tin, báo cáo đảm bảo kịp thời, an toàn, bảo mật; chịu trách nhiệm về chất lượng các thông tin, báo cáo cung cấp cho Hội đồng quản trị.

e) Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị phối hợp hoạt động, kiểm soát, giám sát Tổng giám đốc việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được Hội đồng quản trị phân công.

2. Thông tin của Tổng giám đốc, Ban điều hành với Ban kiểm soát:

a) Ban điều hành VietinBank chịu trách nhiệm tạo mọi điều kiện thuận lợi để Trưởng Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát được tiếp cận thông tin, báo cáo trong khoảng thời gian nhanh nhất.

b) Ngoài các thông tin báo cáo định kỳ, theo yêu cầu của Trưởng ban kiểm soát, Ban điều hành VietinBank thực hiện báo cáo trực tiếp hoặc cung cấp các thông tin, báo cáo có liên quan đến mảng việc mà thành viên Ban kiểm soát đó được phân công thực hiện.

c) Đối với hoạt động của Ban điều hành, căn cứ vào các báo cáo hoạt động thường kỳ và những yêu cầu cung cấp thông tin cá biệt của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát có quyền đề nghị Hội đồng quản trị xem xét lại quyết định của Tổng giám đốc. Trong trường hợp phát hiện Ban điều hành có dấu hiệu vi phạm pháp luật, Điều lệ VietinBank, Ban kiểm soát phải thông báo ngay tới Hội đồng quản trị, yêu cầu người vi phạm chấm

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành:	Trang: 20/24
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi:	Văn bản chính sách

dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

Chương VII:

ĐÁNH GIÁ, ĐÀO TẠO, KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT VÀ THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH VIETINBANK

Điều 30. Đào tạo thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thành viên Ban điều hành VietinBank

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành chủ động tham gia các khóa đào tạo, hội thảo về quản trị doanh nghiệp do các đơn vị đào tạo, đối tác trong và ngoài nước tổ chức. Các chương trình đào tạo được tổ chức hoặc cung cấp để phát triển kiến thức và kỹ năng quản trị, điều hành:

1. Nâng cao kỹ năng lãnh đạo và những kỹ năng mới theo yêu cầu của chiến lược kinh doanh;
2. Tiếp cận kiến thức cập nhật về quản trị doanh nghiệp và nâng cao nhận thức về nguyên tắc, nền tảng của quản trị doanh nghiệp hiệu quả.
3. Các khóa học có liên quan giúp thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành hoàn thành các nhiệm vụ và trách nhiệm của mình.

Điều 31. Phương thức đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thành viên Ban điều hành VietinBank

1. Tùy thuộc vào quy định của Hội đồng quản trị, công tác đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành VietinBank có thể được tiến hành một hoặc một số phương thức sau:

- a) Tự nhận xét đánh giá.
 - b) Đánh giá hoạt động định kỳ 6 tháng/01 lần.
 - c) Đánh giá hoạt động hàng năm và được tiến hành vào cuối năm.
 - d) Tổ chức lấy phiếu thăm dò, tín nhiệm.
 - e) Cách thức phù hợp khác do Hội đồng quản trị lựa chọn vào từng thời điểm.
2. Hội đồng quản trị tiến hành đánh giá hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh khác theo quy định nội bộ của VietinBank .
 3. Ban kiểm soát tiến hành đánh giá hoạt động của thành viên Ban kiểm soát.

Điều 32. Tiêu chí đánh giá hoạt động

Tiêu chí đánh giá hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành VietinBank bao gồm:

1. Kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ được giao.
2. Kết quả giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của VietinBank theo quy định của pháp luật (nếu có).
3. Việc thực hiện Điều lệ VietinBank.
4. Việc chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành:	Trang: 21/24
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi:	Văn bản chính sách

Nhà nước; pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; các quy chế quản trị nội bộ của VietinBank.

5. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong và lề lối làm việc.
6. Năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ.
7. Tham gia các hoạt động do NHNN/VietinBank tổ chức.
8. Các tiêu chí đánh giá khác (nếu có) do Hội đồng quản trị ban hành trong từng thời kỳ.

Điều 33. Xếp loại đánh giá

1. Việc đánh giá, xếp loại thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban điều hành VietinBank thực hiện theo quy định của pháp luật, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và quy định của VietinBank trong từng thời kỳ.

2. Các văn bản đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban điều hành VietinBank phải được lưu giữ trong hồ sơ cá nhân.

Điều 34. Khen thưởng

1. Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban điều hành VietinBank có thành tích trong công tác quản trị, điều hành và các nhiệm vụ khác được giao sẽ được xem xét khen thưởng theo quy định của Luật thi đua khen thưởng, Quy chế thi đua khen thưởng và các quy định nội bộ khác của VietinBank do Hội đồng quản trị ban hành.

2. Các hình thức khen thưởng, tiêu chuẩn cụ thể về hình thức khen thưởng, trình tự, thủ tục khen thưởng sẽ được thực hiện theo Quy chế khen thưởng và các quy định nội bộ khác của VietinBank.

Điều 35. Kỷ luật

1. Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban điều hành VietinBank trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình mà vi phạm các quy định khác có liên quan của pháp luật, Điều lệ VietinBank, quy chế nội quy lao động và các quy định khác có liên quan của VietinBank; tùy theo tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật và các quy định nội bộ khác của VietinBank.

2. Nguyên tắc xử lý vi phạm kỷ luật, các hình thức xử lý vi phạm kỷ luật, trình tự thủ tục xử lý vi phạm kỷ luật được thực hiện theo quy định của pháp luật, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và quy định nội bộ VietinBank.

Chương VIII:

NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH VÀ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN

Điều 36. Trách nhiệm trung thực và tránh xung đột về quyền lợi của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Người điều hành của VietinBank

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Người điều hành, thành viên Ban kiểm soát VietinBank có trách nhiệm công khai các lợi ích có liên quan theo quy định tại Điều 60

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành:	Trang: 22/24
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi:	Văn bản chính sách

Điều lệ VietinBank.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Người điều hành, thành viên Ban kiểm soát VietinBank và những người có liên quan không được sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho VietinBank vì mục đích cá nhân; không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, Người điều hành, thành viên Ban kiểm soát VietinBank có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị những hợp đồng giữa VietinBank với mình hoặc với người có liên quan của mình theo quy định tại khoản 20 Điều 1 Điều lệ VietinBank.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với các giao dịch mà thành viên đó hoặc người có liên quan đến thành viên đó tham gia, kể cả trong trường hợp lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị trong giao dịch này chưa được xác định và bất kể đó là lợi ích vật chất hay phi vật chất. Các giao dịch nêu trên phải được trình bày trong thuyết minh báo cáo tài chính cùng kỳ và công bố trong báo cáo thường niên.

5. Các thành viên Hội đồng quản trị, Người điều hành và thành viên Ban kiểm soát VietinBank và những người có liên quan không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của VietinBank để tiết lộ cho người khác hoặc để tự mình tiến hành các giao dịch có liên quan.

6. Hội đồng quản trị có trách nhiệm xác định, thông qua và duy trì Quy chế quy định về chính sách và quản lý các giao dịch trọng yếu, giao dịch có liên quan.

Điều 37. Giao dịch với người có liên quan

1. Khi VietinBank tiến hành giao dịch với những người có liên quan, Ban điều hành phải bảo đảm hợp đồng được ký bằng văn bản theo nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện. Nội dung hợp đồng phải rõ ràng, cụ thể và phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan. Ban điều hành phải tiến hành công bố thông tin nội dung hợp đồng theo các quy định của pháp luật và quy định của VietinBank.

2. Ban kiểm soát có quyền xem xét, trích lục và sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai về các lợi ích liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác thuộc đối tượng phải kê khai lợi ích có liên quan.

Điều 38. Đảm bảo quyền lợi hợp pháp của những người có quyền lợi liên quan đến VietinBank

1. VietinBank tôn trọng quyền lợi hợp pháp của những người có quyền lợi liên quan đến VietinBank bao gồm: Chủ nợ, người lao động, người sử dụng sản phẩm dịch vụ VietinBank, nhà cung cấp, cộng đồng và những người khác có quyền lợi liên quan đến VietinBank.

2. VietinBank chủ động hợp tác tích cực với những người có quyền lợi liên quan đến VietinBank thông qua việc:

a) Cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết cho đối tác và chủ nợ để giúp họ đánh giá về tình hình hoạt động và tài chính của VietinBank và đưa ra quyết định.

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành:	Trang: 23/24
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi:	Văn bản chính sách

b) Khuyến khích những người có quyền lợi liên quan đến VietinBank đưa ra ý kiến về tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và các quyết định quan trọng liên quan tới lợi ích của họ thông qua liên hệ trực tiếp với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ban kiểm soát.

Chương IX: CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 39. Công bố thông tin

Hội đồng quản trị có trách nhiệm xác lập, thông qua và duy trì Quy chế về công bố thông tin phù hợp với các quy định của Luật Chứng khoán, các văn bản hướng dẫn thi hành và các quy định pháp luật có liên quan khác.

Chương X: XỬ LÝ VI PHẠM VÀ HIỆU LỰC

Điều 40. Xử lý vi phạm

1. Khi thấy bất kỳ cán bộ, nhân viên, người lao động nào của VietinBank, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban điều hành, thành viên Ban kiểm soát có hành vi vi phạm Quy chế này, người phát hiện phải có trách nhiệm thông báo ngay cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng ban kiểm soát.

2. Mọi trường hợp vi phạm Quy chế này sẽ bị xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật và quy định của VietinBank. Trường hợp hành vi vi phạm của người đó gây thiệt hại về vật chất, phi vật chất cho VietinBank, người vi phạm có trách nhiệm bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất cho VietinBank theo quy định của pháp luật và quy định cụ thể của VietinBank.

Điều 41. Hiệu lực và sửa đổi, bổ sung

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày / /2026.

2. Trường hợp có mâu thuẫn giữa quy chế này với quy định Điều lệ VietinBank về cùng một vấn đề thì quy định tại Điều lệ VietinBank sẽ được ưu tiên áp dụng.

3. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Đại hội đồng cổ đông VietinBank xem xét, quyết định.

4. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và các cán bộ nhân viên VietinBank có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trần Minh Bình

QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ	Lần ban hành:	Trang: 24/24
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	Lần sửa đổi:	Văn bản chính sách





Phụ lục
NỘI DUNG SỬA ĐỔI QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ NĂM 2026

STT	Điều	Nội dung	Điều	Nội dung	Cơ sở/giải thích
1	Điều 1. Mục đích ban hành, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	1. Quy chế quản trị này áp dụng cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam. Quy chế này được xây dựng căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và vận dụng những thông lệ quốc tế về quản trị Ngân hàng phù hợp với điều kiện của Việt Nam để thực thi một chính sách rõ ràng về Quản trị nội bộ và đảm bảo sự phát triển bền vững và minh bạch của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank).	Điều 1. Mục đích ban hành, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	1. Quy chế quản trị này áp dụng cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam. Quy chế này được xây dựng căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Chứng khoán và vận dụng những thông lệ quốc tế về quản trị Ngân hàng phù hợp với điều kiện của Việt Nam để thực thi một chính sách rõ ràng về Quản trị nội bộ và đảm bảo sự phát triển bền vững và minh bạch của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank).	Bổ sung căn cứ xây dựng Quy chế
2	Điều 6. Trình tự, thủ tục Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	2. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp a) Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông. Danh sách cổ đông có	Điều 6. Trình tự, thủ tục Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	2. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp a) Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ	Sửa đổi nhằm phù hợp khoản 21 Điều 1 Luật Doanh nghiệp sửa đổi bổ sung năm 2025 và khoản 2 Điều 30 Điều lệ VietinBank sửa đổi



STT	Điều	Nội dung	Điều	Nội dung	Cơ sở/giải thích
		quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông của VietinBank. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông.		chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ <i>sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán</i> của VietinBank. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông.	
3	Điều 8. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	<p>4. Trong thời hạn chín mươi (90) chín mươi ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 23 Điều lệ VietinBank có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật và Điều lệ VietinBank, trừ trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 33 Điều lệ VietinBank.</p> <p>b) Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.</p>	Điều 8. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	<p>4. Trong thời hạn chín mươi (90) chín mươi ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 23 Điều lệ VietinBank có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật và Điều lệ VietinBank, trừ trường hợp quy định tại khoản 6 Điều 33</p>	Sửa đổi lại để đảm bảo tính thống nhất và chính xác khi dẫn chiếu về Điều lệ VietinBank

STT	Điều	Nội dung	Điều	Nội dung	Cơ sở/giải thích
				Điều lệ VietinBank. b) Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ VietinBank.	
4	Điều 17. Thư ký, Người phụ trách quản trị VietinBank	6. Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị VietinBank a) Thuộc trường hợp pháp luật cấm đảm nhiệm chức vụ. b) Năng lực hành vi dân sự bị hạn chế. c) Không đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định pháp luật, Điều lệ này và quy định của VietinBank. d) Theo quyết định của Hội đồng quản trị.	Điều 17. Thư ký, Người phụ trách quản trị VietinBank	6. Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị VietinBank a) Thuộc trường hợp pháp luật cấm đảm nhiệm chức vụ. b) Năng lực hành vi dân sự bị hạn chế. c) Không đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định pháp luật, Điều lệ VietinBank và quy định của VietinBank. d) Theo quyết định của Hội đồng quản trị.	Sửa đổi lại để đảm bảo tính thống nhất và chính xác khi dẫn chiếu về Điều lệ VietinBank
5	Điều 26. Đề nghị triệu tập họp và xin ý kiến Hội đồng quản trị của Ban kiểm soát, Tổng giám đốc	2. Tổng giám đốc: a) Tổng giám đốc có trách nhiệm trình/báo cáo/đề nghị/kiến Hội đồng quản trị phê duyệt: (i) các nội dung Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 4 Điều 48 Điều lệ VietinBank; (ii) các nội dung vượt thẩm quyền của Tổng giám đốc; (iii) các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của VietinBank.	Điều 26. Đề nghị triệu tập họp và xin ý kiến Hội đồng quản trị của Ban kiểm soát, Tổng giám đốc	2. Tổng giám đốc: a) Tổng giám đốc có trách nhiệm trình/báo cáo/đề nghị/kiến Hội đồng quản trị phê duyệt: (i) các nội dung Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 5 Điều 48 Điều lệ VietinBank; (ii) các nội dung vượt thẩm quyền của Tổng giám đốc; (iii) các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của VietinBank.	Sửa đổi lại để đảm bảo tính thống nhất và chính xác khi dẫn chiếu về Điều lệ VietinBank

1194
 HANG
 HAI CO PH
 THUONG
 T NAM
 HA N
 C



STT	Điều	Nội dung	Điều	Nội dung	Cơ sở/giải thích
6	Điều 31. Phương thức đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thành viên Ban điều hành VietinBank	2. Hội đồng quản trị sẽ tiến hành đánh giá hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh do Hội đồng quản trị bổ nhiệm.	Điều 31. Phương thức đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thành viên Ban điều hành VietinBank	2. Hội đồng quản trị tiến hành đánh giá hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh <i>khác theo quy định nội bộ của VietinBank.</i>	Sửa đổi nhằm phù hợp tình hình thực tế của VietinBank.
7	Điều 36 Trách nhiệm trung thực và tránh xung đột về quyền lợi của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Người điều hành của VietinBank	1. Thành viên Hội đồng quản trị, Người điều hành, thành viên Ban kiểm soát VietinBank và những người có liên quan không được sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho VietinBank vì mục đích cá nhân; không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác. 2. Thành viên Hội đồng quản trị, Người điều hành, thành viên Ban kiểm soát VietinBank có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị những hợp đồng giữa VietinBank với mình hoặc với người có liên quan của mình theo quy định tại khoản 20 Điều 1 Điều lệ VietinBank. 3. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với các giao dịch mà thành viên đó hoặc người có liên quan đến thành viên đó tham gia, kể cả trong trường hợp lợi ích của thành viên Hội đồng quản	Điều 36 Trách nhiệm trung thực và tránh xung đột về quyền lợi của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Người điều hành của VietinBank	1. Thành viên Hội đồng quản trị, Người điều hành, thành viên Ban kiểm soát VietinBank có trách nhiệm công khai các lợi ích có liên quan theo quy định tại Điều 60 Điều lệ VietinBank. 2. Thành viên Hội đồng quản trị, Người điều hành, thành viên Ban kiểm soát VietinBank và những người có liên quan không được sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho VietinBank vì mục đích cá nhân; không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác. 3. Thành viên Hội đồng quản trị, Người điều hành, thành viên Ban kiểm soát VietinBank có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị	Bổ sung trách nhiệm công khai lợi ích có liên quan theo Điều 49 Luật TCTD 2024 và Điều 60 Điều lệ VietinBank

STT	Điều	Nội dung	Điều	Nội dung	Cơ sở/giải thích
		<p>trị trong giao dịch này chưa được xác định và bất kể đó là lợi ích vật chất hay phi vật chất. Các giao dịch nêu trên phải được trình bày trong thuyết minh báo cáo tài chính cùng kỳ và công bố trong báo cáo thường niên.</p> <p>4. Các thành viên Hội đồng quản trị, Người điều hành và thành viên Ban kiểm soát VietinBank và những người có liên quan không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của VietinBank để tiết lộ cho người khác hoặc để tự mình tiến hành các giao dịch có liên quan.</p> <p>Hội đồng quản trị có trách nhiệm xác định, thông qua và duy trì Quy chế quy định về chính sách và quản lý các giao dịch trọng yếu, giao dịch có liên quan.</p>		<p>những hợp đồng giữa VietinBank với mình hoặc với người có liên quan của mình theo quy định tại khoản 20 Điều 1 Điều lệ VietinBank.</p> <p>4. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với các giao dịch mà thành viên đó hoặc người có liên quan đến thành viên đó tham gia, kể cả trong trường hợp lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị trong giao dịch này chưa được xác định và bất kể đó là lợi ích vật chất hay phi vật chất. Các giao dịch nêu trên phải được trình bày trong thuyết minh báo cáo tài chính cùng kỳ và công bố trong báo cáo thường niên.</p> <p>5. Các thành viên Hội đồng quản trị, Người điều hành và thành viên Ban kiểm soát VietinBank và những người có liên quan không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của VietinBank để tiết lộ cho người khác hoặc để tự mình tiến hành các giao dịch có liên quan.</p> <p>6. Hội đồng quản trị có trách nhiệm xác định, thông qua và duy trì Quy chế quy định về chính</p>	

STT	Điều	Nội dung	Điều	Nội dung	Cơ sở/giải thích
				sách và quản lý các giao dịch trọng yếu, giao dịch có liên quan.	
8	Điều 41. Hiệu lực và sửa đổi, bổ sung	1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.	Điều 41. Hiệu lực và sửa đổi, bổ sung	1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày .../.../2026	Sửa đổi ngày hiệu lực.

